

# **NAM DƯỢC THẦN HIỆU**

**Mười khoa chữa bệnh**

**QUYỂN VI**

**CÁC BỆNH CHÍN KHIẾU**

## I - BỆNH MẮT (1)

Mắt của con người ví như mặt trăng của thiên nhiên, hợp chất của ngũ hành mà thành hình thể, hợp khí của âm dương mà thành tinh quang cho nên lúc thường thì sáng suốt, trái thường thì màng mông kéo lên. Bệnh ở mắt có chia từng bộ phận khác nhau, như con người thuộc thận, thân hư thì chảy nước mắt, khốe mắt thuộc can, can phong thì chảy nước mắt sống, trông mắt thuộc phế, phế hàn thì tia máu che lấp tròng, mi trên mi dưới thuộc tỷ, tỷ hàn thì có lông quặm, 4 khốe mắt thuộc tâm, tâm nhiệt thì con người bé lại mông thịt nổi lên.

Phàm nội thương thất tình hoặc ngoại cảm lục dâm đều có thể gây ra bệnh ở mắt, mặc dù bệnh nhiều chứng, phép chữa nhiều đường, nhưng tổng quát không ngoài chữ "nhiệt". Nay tùy chứng soạn những phương sau đây để thầy thuốc tùy nghi sử dụng.

**1. Truyền trị chứng tâm can tích nhiệt làm cho mắt sưng đau đỏ, màng che lấp tròng, mắt có ghèn và quáng mắt.**

- *Hạt ích mẫu, Hạt mồng gà đuôi mang, quả Quan âm, Thảo quyết minh, Hạt mã đề...*  
Các vị đều bằng nhau, sao tán nhỏ, luyện mật làm viên bằng hạt ngô đồng, liều dùng 30 - 40 viên, uống với nước chè sau bữa ăn.

- Không có *Hạt mồng gà đuôi mang, quả Quan âm*, mà thêm *Hoa cúc, Quả dành dành*, sắc cho uống cũng được.

**2. Kinh trị chứng đau mắt đỏ màng chói che khuất tròng.**

- *Thạch xương bồ*, giã sống vắt lấy nước cốt, đun nhỏ lửa cô thành cao, mỗi ngày thường nhỏ vào mắt là công hiệu.

**3. Kinh trị chứng khí huyết đều hư, can hư mắt kéo màng, tròng trắng đều đỏ, tối đến đau nhói như gà mổ:**

- *Ốc cứu khổng* nung thành vôi, *Cỏ tháp bút* sao khô. Hai vị bằng nhau, tán nhỏ, mỗi lần uống 3 đồng cân, dùng 3 lát gừng, 1 quả táo nấu làm thang uống với thuốc, rồi ăn luôn cả bã, ngày uống 2 lần, rất hay.

**4. Kinh trị chứng kéo màng mắt mờ:**

*Nước mật heo*, để trong lọ sành, nhỏ lửa, cô đặc như bùn viên bằng hạt gạo, mỗi lần dùng 1 hạt nhét vào trong mắt, hoặc mắt nóng sưng đỏ thì lấy 3 đồng tiền cổ, cùng cô với thuốc cho đặc, rồi bỏ tiền, dùng nước mật heo mà nhỏ vào mắt, rất hay.

**5. Kinh trị chứng đau mắt có màng mông và chứng thong manh không trông thấy gì:**

- *Phân dơi* đãi sạch, lấy thứ nước lã dưới, dồn vào gan heo nấu chín mà ăn, lại uống cả gan heo ấy rất hay.

1. Đây việc dịch thuật còn giữ nguyên các điểm của nội dung, với tinh thần tồn cổ để phục vụ việc nghiên cứu, nhưng việc thừa kế ứng dụng phải có sự chọn lọc theo thực tiễn lâm sàng và khoa học hiện đại; nhất là đối với các vị thuốc có độc, việc xử trí các bệnh chuyên khoa mắt tai mũi họng và phác chữa ngoài cùng thuốc đắp rõ mắt, cần hết sức thận trọng để tránh nguy hại.

- *Dạ minh sa* đãi sạch, sao với gạo nếp cho vàng 1 lạng, *Trắc bá diệp* 1 lạng. Cùng tán nhỏ, hòa với mật nước bò làm viên bằng hạt ngô đồng mỗi lần uống 20 viên khi đi ngủ, sắc nước lá tre làm thang, uống lúc canh nằm thì uống với nước cơm, uống đến khỏi thì thôi.

**6. Kinh trị chứng mắt mờ không trông thấy gì chứng chảy nước mắt sống không ngừng và chứng thông manh, chứng mờ mắt, nhiều người cùng mắc:**

*Phúc bồn tử* phơi khô, nghiền rất nhỏ, dùng lụa mỏng bọc lại, tẩm vào sữa người sinh con trai trong 4 tiếng đồng hồ lọc lấy nước sữa ấy mà tra vào mắt mỗi ngày 2 lần, chỉ độ 5 ngày, mắt sẽ trông như người trẻ tuổi, kiêng rượu bún tàu và dầu mỡ.

**7. Kinh trị chứng thông manh bằng cách rửa. Xưa có người đau mắt 20 năm dùng bài này hai năm thì mắt lại sáng như cũ:**

- *Lá dâu tươi* hái đem về giã nát, phơi khô đốt tòn tĩnh, nấu lấy nước mà rửa.

- *Canh dâu* đốt thành tro, mỗi lần dùng 1 vốc, nước 1 bát, sắc còn 6, 7 phân đổ ra láng trong, thừa đang nóng rửa mắt, rửa được 100 lần, là khỏi. Đã kinh nghiệm.

**8. Kinh trị mắt mù 30 năm:**

*Hạt tạt lê*, ngày 7 tháng 7 âm lịch thì hái phơi râm cho khô, tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân, ngày uống 2 lần, uống sau bữa ăn dần dần sẽ khỏi.

**9. Kinh trị chứng can hư mắt mờ:**

*Thỏ ty tử*, 3 lạng, ngâm rượu 3 ngày, phơi khô tán nhỏ, hòa với lòng trắng trứng gà làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 30 viên với rượu nóng vào lúc đói.

*Dom dóm* 31 con, câu bỏ cánh, chân, dồn vào mật con cá gáy to phơi râm 100 ngày, cho khô, tán nhỏ, mỗi lần dùng chút ít, điểm vào mắt, rất công hiệu.

**10. Kinh trị mù mắt đã lâu năm:**

*Thảo quyết minh* 2 thăng, tán nhỏ, mỗi lần ăn cơm xong dùng 2 đồng cân hòa với cháo mà ăn, dần dần sẽ kết quả.

**11. Kinh trị can hư mắt mờ hể ra gió thì chảy nước mắt:**

*Dâu đen* đãi sạch dồn vào một cái mật bò đực (đã lấy sẵn từ tháng chạp) đem treo trước gió cho khô, mỗi lần uống 27 hạt, uống lâu là lành.

**12. Kinh trị chứng mắt mù quáng:**

*Quả kê đầu ngựa*; 1 thăng, phơi khô, tán nhỏ thường nấu cháo với gạo mà ăn rất hay, kiêng thịt heo.

**13. Kinh trị chứng thông manh, trông không thấy gì:**

*Mật chuột cống* 2 cái, *Mật cá gáy* 2 cái. Tịch lấy hòa đều mà nhỏ vào mắt, lành thì thôi.

**14. Kinh trị bỗng nhiên mắt không trông thấy:**

Lấy đồng tiền cổ, và đặt lên viên đá mài, cho nước vào, mài ra nước đặc đem nhỏ vào mắt là sáng.

**15. Kinh trị sau khi sốt nóng dữ dội rồi ăn phải đồ cay nóng, mắt mờ tối:**

*Cá diếc*, nấu canh cho nhiều mà ăn thường xuyên là rất hay.

**16. Kinh trị đau mắt mới khỏi mắt lòa:**

*Mật dê*, thường dùng nhỏ mắt là sẽ khỏi.

**17. Kinh trị mắt nổi mọng thịt kéo căng màng trắng, đỏ:**

*Rau sam*, 1 nắm to, rửa sạch giã nát, cho trộn thêm *Phác tiêu*, lấy lụa gói lại đắp lên mắt, thì công hiệu.

**18. Kinh trị trông mắt trắng có vành trong suốt:**

- *Mật ong* sống dùng chút ít nhỏ vào mắt, nằm ngửa, nửa ngày mới rửa, mỗi ngày nhỏ một lần, nhỏ 3 lần là lành.

*Cỏ xước* (lá và rễ), giã sống gạn lấy nước cốt, ngày nhỏ vào mắt 3 - 4 lần.

**19. Kinh trị chứng thông manh, quáng gà:**

*Thảo quyết minh*, 1 thăng, *Địa phu tử* 5 lạng. Tán nhỏ, nước cơm trộn làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 20, 30 viên với nước cơm, rất hay.

**20. Kinh trị chứng quáng gà, lúc nhá nhem tối không thấy gì:**

- *Rêu đất*, lấy ngày 7 tháng 7 hay ngày 9 tháng 9 âm lịch phơi khô, tán nhỏ, mỗi lần uống 1 đồng cân với rượu, ngày uống 3 lần, 1 tháng là lành.

- *Hạt cải tía* sao đen tán nhỏ, mỗi lần dùng 3 đồng cân, nghiền lẫn với 1/8 cái gan dê, lấy mo nang tre non ốp lại buộc kĩ đổ nước vào luộc chín, để nguội, ăn lúc đói, uống luôn nước luộc ấy, mỗi tháng ăn vài cái gan dê là khỏi.

**21. Kinh trị bệnh mới khỏi mất sinh màng:**

- *Bạch hoa cúc*, *Thiên thoái* (cát bỏ đầu chân). Hai vị bằng nhau, tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 - 3 đồng cân, uống với nước có trộn một ít mật ong, đã kinh nghiệm.

- *Mai mực* tán mịn, hòa *mật ong* nhỏ vào mắt. Phương này còn dùng chữa cả bệnh hay chảy nước mắt.

*Đậu sị* 14 hạt, đốt tồn tính, nghiền nhỏ mà uống thì tốt.

**22. Kinh trị trông mắt sinh quầng, không kể lâu hay mới mắc:**

*Mật cá gáy* to, trích cho chảy mật trên cái mâm đồng, phơi râm cho khô, cho nó lên ri xanh dùng dao tre cạo lấy, nghiền cực nhỏ tra vào mắt là khỏi.

**23. Kinh trị mất sinh màng mọng:**

Lấy một hột củ cải, nhẹ tay để vào trong mắt, một lát lấy nước giếng ban mai hòa với lòng trắng trứng gà mà rửa lại thì sáng. (2)

**24. Kinh trị mắt đỏ kéo màng:**

*Mật cá trắm*, thường nhỏ vào mắt, rất hay.

**25. Kinh trị trong mắt hơi có màng:**

- *Lá mã đề*, lá *Câu kỷ*, hai vị đều nhau, vò nát gói 2 lớp lá dâu, treo chỗ kín một đêm vắt lấy nước cốt nhỏ vào mắt, chỉ làm 5, 3 lần là lành.

- Chỉ dùng lá *Mã đề* cũng được.

**26. Kinh trị can hư, mắt không trông xa được:**

- *Gan lợn* 1 cái bỏ màng da, thái mỏng. Hành tằm 1 nắm, *Đậu sị* 1 vốc. Đổ nước vào nấu canh. Chờ chín thì đập cho vào 3 quả trứng gà mà ăn, ăn mãi đến lành thì thôi.

2. Tồn lưu để biết mà không nên dùng.

**27. Kinh trị chứng mắt toét:**

- *Bạc hà*, tẩm nước gừng một đêm, phơi khô tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân, nấu sôi lên rửa mắt.

- *Hạt hóc*, đun vào mắt bò, phơi râm 100 ngày, mỗi lần dùng 1 hạt uống sau bữa ăn, uống được 10 ngày thì mắt sáng, người nhẹ nhàng.

**28. Kinh trị mắt đỏ sưng loét:**

- *Rỉ đồng xanh*, nghiền nhỏ đem trộn với nước đem phết trong lòng cái bát, lại dùng ngải cứu lâu năm đốt xông lên lòng cái bát ấy rồi cao lấy khói, mỗi khi dùng một ít bôi vào chỗ mắt loét, rất hay.

**29. Kinh trị mắt đỏ sưng vù:**

*Rỉ đồng xanh*, *đất sét*, *Phác tiêu*. Ba vị đều bằng nhau, tán nhỏ, luyện với nước làm viên bằng hạt ngô đồng, liều dùng 1 viên, hòa tan nước mà rửa mắt.

**30. Kinh trị mắt bị nhiệt độc, đỏ đau, hơi sưng:**

*Đậu đen* 1 thăng, chia đựng vào 1 cái túi, nhúng vào nước sôi, thừa nóng chườm vào, nguội thì thay túi khác. Làm được vài 3 ngày thì lành.

**31. Kinh trị mắt sưng đỏ ngầu:**

*Gừng sống* 1 củ, lấy một đồng tiền cổ nhét vào trong củ gừng rồi lấy ra chấm đồng tiền vào mắt cho chảy nước mắt, nay làm thì mai lành.

**32. Truyền trị chứng đau mắt hỏa, sưng đỏ, hoặc bị phạm phòng, mắt đau liên miên không khỏi.**

- *Hạt dành dành*, bất cứ nhiều ít, tẩm nước tiểu trẻ em, hoặc tán bột uống với nước cơm, rất công hiệu.

**33. Kinh trị mắt bỏng nhiên sưng đỏ:**

- *Xuyên sơn giáp* 1 vảy, tán nhỏ, rải trên tờ giấy trắng, cuộn lại, đốt lấy khói mà xông mắt, thì khỏi.

- *Sữa người* nửa chung *Đồng tiền cổ* 10 đồng, cho vào trong cái đồ bằng đồng sạch, mài cho ra nước xanh, chưng cách thủy, súc một cái lọ sạch mà đựng, mỗi ngày tra vào mắt vài lần, là công hiệu.

- *Lá mã đề* già lấy nước cốt, hòa với một ít bột *Phác tiêu* lúc sắp đi ngủ bôi trên mí thử nghiêng mắt, sáng hôm sau rửa sạch, cứ làm như vậy mãi đến lành thì thôi.

- *Dưa bở* đã già ngày 5 tháng 5 hái lấy 1 quả, khoét một lỗ nhỏ ở đầu, móc bỏ ruột, nhét vị *Mang tiêu* vào cho đầy, treo chỗ im mát, chờ khi *Mang tiêu* thâu ra ngoài vỏ thì cao lấy cất đi, khi dùng thì hòa với 1 lít nước trà bôi hai bên huyệt Thái dương, khô thì làm nữa, một đêm thì khỏi.

- *Hoàng đằng* 1 đồng cân cao bỏ vỏ khô, *Phèn chua* chút ít. Cùng tán nhỏ, nước sôi 1 bát, chưng cách thủy, chờ nguội, dùng tra vào mắt, rất hay.

- *Hạt muồng* tán nhỏ hòa nước chè, đổ 2 huyệt thái dương, khô lại đổ tiếp, 1 đêm sẽ khỏi.

- *Thạch liên nhục* bỏ vỏ và tìm một vốc, tán nhỏ, nấu cháo với gạo tẻ thường ăn, rất hay.

- *Lá phù dung* già nát, dịt vào huyệt thái dương, gọi là cao thanh lương.

- *Nhân trần*, *Hạt mã đề*, hai vị bằng nhau tán nhỏ uống với nước chè, hoặc sắc nước uống, vài lần là công hiệu.

- *La ngai cứu*, đốt lên khói, lấy bát sành úp lại, đốt cháy hết khói mang ra đổ nước nóng vào cho hòa tan mà rửa mắt là khỏi ngay, cho thêm *Hoàng liên* càng tốt.

Mỗi buổi sáng mang chén ra hứng lấy những giọt *sương* trên các lá cây, (gọi là *thiên lộ thủy*), nằm ngửa thường tra vào mắt, hoặc lấy *sương* ở lá dâu thì tốt.

- *Trùn đất* 10 con, nướng khô tán nhỏ, lúc sắp đi ngủ uống với nước trà để ngủ.

#### **34. Kinh trị chứng mí mắt sưng đau kịch liệt:**

*Gừng già* 1 củ, giã vát lấy nước cốt. *Khô phân* tán nhỏ hòa dèo như bùn đắp vào mí mắt, một lúc là hết sưng (chớ dính vào mắt).

#### **35. Kinh trị chảy nước mắt sống luôn không ráo:**

*Mộc nhĩ* 1 lạng, đốt tồn tinh. *Mộc tắc* 1 lạng. Đều tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng cân với nước vo gạo đun sôi là lành.

#### **36. Kinh trị chứng mắt mờ hay ra nước mắt:**

- *Mộc tắc* bỏ mắt. *Thương truật* tẩm với nước vo gạo. Hai vị bằng nhau, sao tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng cân với nước chè.

- *Phương trên* luyện mật làm viên cho uống cũng hay.

#### **37. Kinh trị chứng đau mắt gió hay chảy nước mắt:**

Hái lá dâu (thứ còn trên cây lúc tháng chạp) hãm lấy nước mà rửa hàng ngày, hoặc thêm chút *Mang tiêu* (3) rất hay.

#### **38. Kinh trị chứng mắt trít lại khó mở:**

Hoa và hạt cây *Thanh hao* hái vào ngày thanh minh hoặc ngày đoan ngo phơi râm tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đồng cân, uống với nước giếng vào lúc đói bụng, uống lâu ngày thì sáng mắt, đến tối cũng có thể thấy được.

#### **39. Kinh trị chứng lông quặm chọc vào mắt, do phong nhập tý kinh, mắt ngứa phải lấy tay dụi, lâu ngày mí mắt đỏ loét, lông quặm chọc vào:**

*Nhân hạt gấc* 1 cái, giã nát, lấy túi lụa gói lại nhét vào lỗ mũi, đau bên này thì nhét bên kia, thì lông sẽ chìa ra, không quặm vào mắt nữa.

#### **40. Kinh trị con bọ mạt vào mắt:**

- *Thạch xương bồ* giã nát, đau mắt trái thì nhét mũi bên phải, đau mắt phải thì nhét mũi bên trái.

- *Rau cải* giã vát lấy nước cốt, giỏ vào mắt, rất hay.

#### **41. Kinh trị bụi bặm và tạp vật vào mắt không ra:**

- *Phân tầm* 10 viên, dúng vào nước mới múc mà nuốt vào lúc đói (chớ nhai).

- *Mỡ heo*, đổ nước vào luộc, để cho mỡ nổi lên mặt nước, nào người bệnh nằm ngửa (đầu dốc xuống) lấy nước vớt mỡ ấy nhỏ vào mũi vài ba lần thì bụi bặm và tạp vật sẽ ra.

- *Con sùng đất* giã nát, đắp lên ngoài mắt, bụi sẽ ra.

- *Vỏ rễ dâu* giã nhỏ như tơi, lửa quét vào ắt bụi sẽ ra.

- *Rau sam* hái thứ mọc về phương đông, đốt cháy nghiền nhỏ, điểm chút ớt vào đầu khóe mắt, thì bụi ra liền.

3. *Mang tiêu* là *Phác tiêu* tinh chế, muối Natri kết tinh (*Mirabilita*).

**42. Kinh trị bụi lau vào mắt:**

*Ngò sen tươi* giã vát lấy nước cốt nhỏ vào mắt.

**43. Kinh trị trông mắt bị vật cứng chọc vỡ và con người bị thùng cùn chữa khỏi.**

Hưng nước dãi trâu, bò, mỗi ngày nhỏ 2, 3 lần, tránh ra nắng và gió to.

**44. Phương thuốc kinh nghiệm dùng rửa mắt thường xuyên:**

*Mang tiêu* 6 đồng cân, nước 1 bát, hòa tan, lãng lấy nước trong, dùng rửa mỗi buổi sáng sớm khi ngủ dậy.

**45. Truyền trị đau mắt, chảy nước mắt, mắt khó mở:**

*Là dành dành* giã nhỏ, chế ít nước vào, lãng thật đặc, rồi hòa vào một chút *phèn phi*, dùng giở mắt, rất hay.

## II - BỆNH TAI

Tai là cửa ngõ của thân, quan hệ với thận mà thông đến não, hai khí "Khâm" và "Ly"(4) Ý nói thân khí và tâm khí không giao thông với nhau, giao thông với nhau giữ chức trách "Nghe", cho nên tai nghe rõ ràng là biểu hiện thận bình hòa, tai ù tai điếc, tai sưng đau là dấu hiệu thận bị bệnh, nên tùy chứng chọn phương mà chữa.

**1. Kinh trị tai đau quá như có sâu bò, hoặc chảy máu mủ, hoặc khô ráo đau nhức:**

*Xác rắn* đốt tán nhỏ, lấy lông ngỗng cát làm ống, xúc thuốc thổi vào lỗ tai, hay lắm.

**2. Kinh trị bỗng nhiên đau trong lỗ tai:**

- *Nước mài dao* dùng nhỏ vào lỗ tai chỉ 5, 3 lần là lành.
- Vò trứng gà bỏ vào nồi đổ ngập nước lá (sen) bịt lại cho kín, nấu sôi lấy ống trúc chọc thủng lá sen dẫn hơi ống trúc lên, xông vào lỗ tai là lành.
- *Nghê vàng*, mài ra nước đặc, đổ một vào trong lỗ tai rồi nghiêng tai cho chảy ra là lành.

- Dùng ống trúc đâm vào giữa cây chuối, rút lấy nước ấy nhỏ vào lỗ tai là yên.

- Dùng *màu lươn*, nhỏ vào lỗ tai 3, 4 giọt là lành.

**3. Kinh trị tai đau chảy mủ:**

*Rế cây liễu*, giã nát, nhét vào lỗ tai, khô lại thay cái khác rất hay.

**4. Kinh trị tai đau, tai điếc:**

*Xuyên sơn giáp* 2 cái, *Đế nhũ* 2 con. Đều sao vàng cháy, tán nhỏ, mỗi lần dùng một hai phân, thổi vào tai là lành.

**5. Kinh trị tai bỗng nhiên đau nhức và chữa cả chứng ù tai do phong nhiệt:**

*Muối* 1 thăng, rang nóng lấy vải gói lại mà gối, nguội lại thay cái khác, đến lạnh thì thôi.

---

4. 2 quẻ trong 8 quẻ của Kinh Dịch: Khâm thuộc về thủy tức là thận thủy. Ly thuộc hỏa tức tâm hỏa. Ý nói thân khí và tâm khí không giao thông với nhau.

**6. Kinh trị bổng nhiên tai sưng nóng:**

*Nhân hạt gấc* 1 lạng, *Đậu đỏ* 5 đồng, *Dại hoàng* 5 đồng. Tán nhỏ, mỗi lần dùng chút ít trộn với dầu vừng mà rịt rất hay.

**7. Kinh trị lỗ tai chảy máu:**

*Bồ hoàng*, sao cháy đem tán nhỏ, rắc vào bông xơ cuộn lại nhét vào rất hay.

**8. Kinh trị tai bổng nhiên điếc và trị thận hư tai điếc:**

- *Đá nam châm*, nửa đồng cân, lấy miếng lụa gói lại, nhét vào trong lỗ tai bên không điếc, lại lấy mặt sắt gói lại nhét vào bên tai điếc tự nhiên tai sẽ thông suốt.

- *Đá nam châm* 1 phần, *Xuyên sơn giáp* đốt tồn tính 2 phần. Đều tán nhỏ dùng mảnh lụa gói lại nhét vào lỗ tai, miệng ngâm một khối sắt mới, nghe trong tai ầm ầm như tiếng mưa là thông.

**9. Kinh trị tai điếc sau cơn ốm mới khỏi:**

*Thạch xương bồ* tươi, giã nát vắt lấy nước nhỏ vào lỗ tai là lành.

**10. Kinh trị thận hư tai điếc đã 10 năm, uống thuốc này 2 lần là thông.**

*Bọ cạp* (thứ nhỏ) 49 con, *Gừng sống* 49 lát. Hai vị bằng nhau sao khô tán nhỏ chia làm hai lần uống với rượu, đến lúc canh hai lại uống lần nữa đến say mới thôi, sáng hôm sau trong tai hết nghe tiếng lũng bùng là kiến hiệu.

**11. Kinh trị bổng nhiên tai điếc:**

- *Thạch xương bồ* 1 tấc, *Ba đậu* 1 hạt, bỏ lõi tán nhỏ, làm thành 7 viên, mỗi lần dùng 1 viên, bọc bông lại mà nhét vào trong lỗ tai, ngày thay 1 lần, công hiệu.

- Phương trên bỏ *Ba đậu* dùng hạt *Thần dầu*.

- *Xuyên tiêu*, *Tùng chi*, *Xương bồ*, *Ba đậu*. Các vị đều nhau tán nhỏ, dùng sáp ong nấu chảy ra nước, bỏ bột thuốc vào làm viên nhét vào lỗ tai, mỗi ngày thay một lần rất hay.

- *Giấy trứng tằm* 1 tờ. Cho 3 đồng cân *Xạ hương*, cuộn thành cái môi đốt lửa cho căm vào trong ống tre, đút vào trong lỗ tai mà xông, 3 lần là nghe được.

- *Nhựa thông* bỏ vào nồi đất mà nấu đến khi nhỏ vào nước không tan. 3 lạng. *Hạt ba đậu* 1 lạng. Hai vị giã nhỏ cùng làm viên bằng ngón tay, dùng mảnh vải thưa bọc lại mà nhét vào tai, ngày thay 2 lần, ít lâu sẽ thông.

- *Mỡ ngỗng trắng* 1 đồng cân, *Đá nam châm* 3 phần, *Xạ hương* chút ít, nghiền đều, lấy bông xe lại thành thoi dài, nhét vào lỗ tai rồi dùng một ít sắt mới mà ngâm 4, 5 lần là công hiệu.

- *Nước mật chuột*, nhỏ vào lỗ tai, chỉ dùng hết 2, 3 cái, đợi đến lúc thấy trong tai như có tiếng sấm vang thì thông.

- *Hạt thầu dầu* 100 hạt, *Dại táo* 15 quả, hai thứ giã nát hòa với sữa làm viên, mỗi lần lấy lụa gói 1 viên nhét vào lỗ tai, ngày thay 1 lần, 20 lần là lành.

- *Hạt cải* tán nhỏ hòa với sữa làm viên lấy lụa gói lại, nhét vào tai, ngày thay một lần công hiệu.



- *Dầu me*, mỗi ngày tra vào lỗ tai 4 - 5 lần, mỗi lần 1, 2 giọt, đợi cho trong tai hết tác là lành.

- *Hương phụ* tán nhỏ, *Hạt củ cải* sao. Sắc lên, sáng và tối đều uống 2 đồng cân, rất công hiệu, kiêng đồ sát.

**12. Kinh trị tai tiết tai ừ:**

*Cây tô rông* thái ra từng miếng nhỏ sao nóng nhét vào tai là khỏi.

**13. Kinh trị tai nóng bùng bùng:**

- *Thiên hoa phấn*, vót nhọn bỏ vào mỡ heo mùa đông đun sôi 3 dạo, nhét vào lỗ tai 3 ngày là khỏi.

**14. Kinh trị thối tai chảy mủ**

- *Rết* 1 con, phơi khô tán nhỏ, thổi vào tai là công hiệu.

- *Ich mẫu* giã nát, vắt lấy nước cốt nhỏ vào lỗ tai là lành.

- *Hoa hồng*, tán nhỏ, lấy bông hoặc giấy, thấm cho sạch mủ, thổi thuốc vào, hoặc lấy *phèn phi* 5 phân, *Hồng hoa* 3 phân rưỡi, tán nhỏ thổi vào, càng hay.

*Bo ngựa cây dâu* 1 cái (con), đốt tồn tính. *Xạ hương* 1 phân, nghiền nhỏ thổi vào trong tai là yên.

- *Hương phụ*, tán nhỏ, lấy bông gói lại nhét vào tai là công hiệu.

- *Lá hẹ* giã vắt lấy nước, ngày nhỏ vào tai 3, 4 lần là khỏi.

- *Thanh bì* đốt cháy tán nhỏ, lấy lụa gói lại nhét vào tai, ngày thay một lần là lành.

- *Đất lòng bếp* tán nhỏ, dùng lụa gói lại, nhét vào tai, ngày thay 3 lần rất công hiệu.

- *Thanh hao*, tán nhỏ, dùng lụa gói lại, nhét vào tai là khỏi ngay.

- *Đào nhân* sao vàng tán nhỏ dùng lụa gói lại nhét vào lỗ tai, ngày thay 1 lần là khỏi.

- *Hạt cau khô*, tán nhỏ, dùng thổi vào tai là khỏi.

**15. Kinh trị chứng nhọt mọc trong tai:**

- *Chất trắng trong cút gà*, sao vàng tán nhỏ rắc vào tai thì khỏi.

**16. Kinh trị trẻ em bị cào cào ăn tai:**

- *Trùn đất*, đốt tồn tính tán nhỏ trộn với mỡ heo mà bôi, rất hay.

- *Cứt trùn*, cách làm cũng như trên.

- *Trứng gà* 3 - 4 quả luộc chín lấy lòng đỏ rán ra dầu mà bôi rất hay.

**17. Kinh trị mùa rét cóng nứt tai:**

*Gừng sống*, dùng nhiều giã vắt lấy nước cốt cô lại thành cao mà bôi, rất hay.

**18. Truyền trị tai đau như dùi đâm:**

- *Lá Bạch đàn* sống ngâm nước giã nát đem dán giữa rốn thì khỏi. Khi bụng dưới nghe sôi thì phải lấy thuốc ra ngay, chớ để lâu mà sinh lở rốn.

### III - BỆNH MŨI

Mũi là cửa ngõ của phổi, bình thường thì ngửi được mùi thơm, thổi, thở ra hít vào được thông suốt, nếu trái thường trong bị thất tình làm thương tổn ngoài bị khí lúc đàm xam

**1. Kinh trị trong lỗ mũi sinh cục thịt thừa:**

- *Cuống dừa dứa*, tán nhỏ thổi vào lỗ mũi ngày 3 lần, thì thôi.
- *Lá lốt* tán nhỏ, mỗi lần dùng chút ít, thổi vào trong lỗ mũi.
- *Thạch xương bồ*, *Tạo giác*. Đều nhau, tán nhỏ, lấy lụa gói lại nhét trong lỗ mũi, nằm ngửa giấy lát thì khỏi.

- *Lông đuôi trâu trắng*, *Lá chanh*. Hai vị đều nhau, đốt tồn tính, tán nhỏ thổi vào trong lỗ mũi, nếu như có ra máu thì thêm *Sơn chi tử* cùng nghiền mà thổi vào.

- *Nam tinh* (thái mỏng, ngâm nước sôi 2, 3 lần, sao khô) 2 đồng cân, *Đại táo* 7 quả, *Cam thảo* 5 phân. Sắc cho uống 3 - 4 lần thì vật trong mũi tự rơi ra, nào khi được chuyển động, nước mũi tự rút hết. Lại dùng *tôi* và *lá lốt* giã nát, nặn thành bánh, vãi thô gói lại đặt trên mõ ác, ngoài dùng cái âu đồng trong có đựng than nóng chườm lên miếng thuốc, sẽ khỏi tuyệt nọc.

**2. Truyền trị chứng cam mũi ra nước hôi thối không lúc nào dứt:**

- *Hạt nhân*, đốt lên khói, dùng cái ống trúc dẫn cho khói vào mũi mà xông, rất hay.
- *Ké đầu ngựa*, sao tán nhỏ, liều dùng 1,2 đồng cân uống với nước nóng hay lã. Kiêng ăn thịt heo.

**3. Kinh trị người già và người trẻ bị chứng não lậu chảy nước luôn, không khô:**

- *Tôi* 4 - 5 củ, giã nát như bùn, rịt vào lòng bàn chân, băng chặt, nước mũi tự nhiên ráo.

**4. Kinh trị cam mũi, mũi lở loét dần dần lan cả môi mép:**

- *Mạt bạc* 1 lạng, nước 3 bát sắc còn 1 bát, ngày rửa 3 lần là khỏi.
- *Rỉ đồng*, *Phèn phi*. Hai vị bằng nhau, tán nhỏ bôi vào, hay lắm.
- *Gạc hương* 2 phần, *Phèn phi* 2 phần, *Tóc rối* 1 phần, đốt trên đèn cho cháy thành tro. Các vị đều nhau tán nhỏ, trước dùng *Hoa tiêu* nấu nước rửa chỗ loét cho sạch rồi rắc thuốc bột vào, ngày làm 3 lần là khỏi. Hoặc vết loét không thu miệng không khô được thì dùng rêu ngói, đốt tồn tính, tán nhỏ, rắc vào là thu miệng ngay, rất hay.

- *Dây mướp*, (lấy đoạn gần gốc) 5,3 thước, đốt tồn tính, tán nhỏ, mỗi lần uống 1 đồng cân với rượu ấm. Hết thì thôi.

**5. Kinh trị ngoài mũi nổi mụn nhọt, chảy máu mũi:**

- *Tổ ong*, tán nhỏ, mỗi lần uống 1 đồng cân với rượu, ngày uống 3 lần, hay lắm.

**6. Kinh trị mũi tắc hoặc chảy nước hôi thối:**

- *Muội nổi* (nhỏ nhẹ), tán nhỏ mỗi lần uống 1 đồng cân với nước mức là khỏi.

**7. Kinh trị mũi tắc không thông vì phế khí xông lên mà sinh ra:**

- *Quả màng tang*, 5 đồng cân. *Lá bạc hà* 3 đồng cân, *Hoa kinh giới* 1 đồng rưỡi. Đều tán nhỏ, thắng mật làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 1 viên, thường thường ngâm nuốt thì tự lành.

- *Lá hộc* 1 nắm. Nước 1 bát. Sắc còn phân nửa, rồi bỏ thêm 3 củ hành, một vốc đậu si lại đun sôi, uống nóng sau bữa ăn, đến bệnh lành thì thôi.

*Quả bồ kết*, nướng tán nhỏ, thổi vào lỗ mũi để gây nháy mũi là lành

- Phương trên gia thêm *Xương bồ* (phần lượng ngang với bồ kết), *Kinh giới* bằng một nửa, tán nhỏ, lấy vải gói lại, nhét lỗ mũi, nằm ngửa, giấy lát sẽ kiến hiệu.

- *Hạt thầu dầu*, 200 hoặc 300 hạt. *Dại táo 10 quả*. Đều giã nát lấy lụa bọc lại nhét lỗ mũi, mỗi ngày thay 1 lần, không quá 1 tháng thì biết được mùi thơm thối.

**8. Kinh trị mũi nghẹt không thông, và mọc thịt thừa:**

- *Can Khuong* tán nhỏ, thắng mật làm viên, nhét vào lỗ mũi, ngày thay một lần, kiến hiệu.

**9. Truyền trị chứng phong dò mũi.**

- *Lưu hoàng, Phèn chua* Đều nhau, tán nhỏ dùng *quả cà*, giã nát, vắt lấy nước, hòa với thuốc bột mà đắp vào mũi thì lành.

- *Y phương* trên, nhưng không dùng *Lưu hoàng*.

## IV - BỆNH MIỆNG, LƯỚI

Miệng lưỡi sinh bệnh là: Hoặc lưỡi sưng thành hai (trùng thiệt), hoặc lưỡi cứng (mộc thiệt), hoặc lưỡi sinh mụn lở loét, hoặc thè lưỡi ra không thu vào được, hoặc lưỡi co rút không nói được. Sách *Nội kinh* nói: "Can nhiệt thì miệng cay, thận nhiệt thì miệng mặn". Nhưng nói tóm lại miệng lưỡi lở loét là do bệnh "*nhiệt*", lưỡi sưng thành hai, lưỡi cứng là tỳ khí trệ và kiêm phong nhiệt mà sinh bệnh, lưỡi thè ra là khí dương quá mạnh, lưỡi rút lại là khí âm quá mạnh, người chữa bệnh càng phải hiểu thật rành mạch.

**1. Kinh trị miệng lưỡi lở loét:**

- *Ngưu tất* tẩm rượu, ngâm nuốt nước cũng được, hoặc sắc lấy nước mà uống.

- *Lá chàm*, giã sống vắt lấy nước mà rửa, hoặc bôi vào chỗ đau ngày làm nhiều lần, ba ngày là khỏi.

- *Củ cải* tươi giã vắt lấy nước cốt, mỗi ngày thường ngâm súc miệng nhỏ đi là lành.

- *Tóc rối, Tóc ong, Xà cừ*. Đều bằng nhau, đốt tồn tính, mỗi lần uống 1 đồng cân với rượu, uống ba lần là khỏi.

- *Quả bồ hòn* dùng cá nhân và hạt đốt tán nhỏ mà rắc vào hay làm.

- *Đậu si*. sao cháy, tán nhỏ mà ngâm, chỉ một đêm là lành.

- *Rễ tâm xuân* rửa sạch, sắc lấy nước đặc, ngâm lúc nước còn ấm, rồi súc miệng mà nhỏ đi. Mùa đông thì dùng vỏ, rễ, mùa hè thì dùng cành, lá. Chứng miệng lở lâu ngày, nhiều nước dãi chảy xuống ngực sinh lở mà 3 năm trở lên chưa khỏi, đều lành cả.

**2. Kinh trị miệng mũi cam ăn lở thối, dần dần lở thủng môi mép:**

- *Mạt bạc* 1 lạng, nước 3 thăng, cho vào nồi đồng, sắc lấy 1 thăng, ngày rửa 3 - 4 lần là khỏi.

**3. Kinh trị lở miệng vì uống rượu**

- *Ốc bươu*, nấu lấy nước và uống thì tự lành.

**4. Kinh trị chứng thối mồm.**

- *Hương nhu*, 1 nắm, sắc lấy nước đặc mà ngâm.

- *Hoắc hương*, rửa sạch, nấu lấy nước thường ngâm và súc miệng, rất công hiệu.

- *Nhục quế, Hương phụ, Ô mai, Trần bì*. Đều bằng nhau, tán nhỏ, dùng nước gừng và mật làm viên bằng đầu ngón tay, mỗi lần dùng 1 viên ngâm cho tan dần.

- *Quả mơ khô*, thường ngâm rất hay.

- *Hạt dưa đá*, hoặc dưa hấu, bỏ vỏ thái mỏng, phơi khô, tán nhỏ, viên với mật ong bằng đầu ngón tay, mỗi sáng súc miệng xong thì ngâm 1 viên, hoặc súc miệng rồi xát thuốc vào răng, càng hay.

**5. Kinh trị lưỡi rứt, cấm khẩu:**

- *Lá ngải cứu* tươi, giã nát mà đắp vào, hoặc lá ngải khô tắm nước cho ướt mà đắp vào cũng hay.

**6. Kinh trị trên lưỡi bỗng nhiên máu phun ra như sợi chỉ:**

- *Tóc rối* 2 đồng cân, đốt tán nhỏ, hòa với giấm mà uống, và bôi vào, máu cầm lại ngay.

- *Đậu đỏ* 1 thăng: giã nát hòa vào 3 thăng nước, vắt lấy nước trong, chia ra mà uống, là khỏi.

- *Hạt thầu dầu* gói giấy khê đập cho dầu thấm ra cuộn lại làm mỗi đốt cho ra khói xông vào mũi, là khỏi bệnh.

- *Hoa hòe*, sao tán nhỏ rắc lên là khỏi ngay.

- *Hương nhu* sắc nước uống 1 thang, ngày uống 3 lần là khỏi.

- *Bồ hoàng sao*, *Thanh đại*, Hòa bột Thanh đại vào nước sắc Bồ hoàng mà uống và bôi, hoặc *gia mai mực* càng hay.

- *Ba đậu* gói vải lớp giấy, khê đập cho dầu thấm ra ở cuộn giấy ấy làm mỗi, đốt mà xông rất mau khỏi.

- *Đậu sị* 1 vốc, sắc sôi lên mà uống, ngày làm ba lần, rất công hiệu.

**7. Kinh trị lưỡi cứng chảy máu.**

- *Mộc tặc*, sắc lấy nước đặc ngâm và súc miệng thì yên.

- *Mai mực* bỏ rìa cứng chung quanh. *Bồ hoàng sao*. Đều bằng nhau, tán nhỏ, rắc vào sẽ cầm máu, tiêu sưng, hay lắm.

**8. Kinh trị lưỡi sưng cứng đầy miệng, chậm chữa thì chết:**

- *Nhọ nghe nôi đồng (muội nôi) muối ăn*. Hai thứ bằng nhau; hòa với nước giếng mà bôi.

- Cũng hai vị thuốc trên, hòa với rượu mà bôi thì rất công hiệu.

- *Bồ hoàng*, tán nhỏ mà xúc, từ tối đến sáng là khỏi.

- *Phương trên thêm can khương*, hai vị bằng nhau, tán nhỏ mà bôi.

- *Trùn khoang cổ* 1 con to, cho vào chút muối trùn sẽ hóa ra nước, lấy nước đó mà xúc, lâu sẽ tiêu dần.

- *Muội nôi*, *Bồ hồng*, *Cù rẻ quạt*. Đều bằng nhau, tán nhỏ, hòa với giấm mà bôi, là lành.

**9. Kinh trị lưỡi thè ra ngoài miệng.**

- *Hạt thầu dầu*. dùng giấy gói lại, khê đập cho dầu thấm ra giấy, cuộn giấy ấy lại làm mỗi đốt lửa cho khói xông vào miệng, là lành.

- *Mông gà trống* cắt lấy máu 1 chén mà bôi, lưỡi sẽ thụt vào như cũ.

**10. Kinh trị lưỡi bỗng nhiên sưng to.**

*Giấm trộn với nhọ nôi*, bôi lên trên lưỡi. tróc đi lại bôi, một chốc là hết sưng.

**11. Kinh trị lưỡi sưng thành hai (trùng nhiệt) và chứng tua lưỡi (dẹn)**

*Đậu đỏ*, tán nhỏ, hòa với giấm bôi vào là công hiệu.

**12. Kinh trị lười sưng thành hai và đau.**

- *Tổ ong tằm*, nướng tán nhỏ trộn với rượu như bùn mà xúc ngày 3 lần thì khỏi.
- *Cua sông* 1 con, nướng khô, tán nhỏ, súc vào chỗ đau là lành.

**13. Kinh trị lười sưng to (trùng nhiệt) và đau họng.**

- *Bồ kết* 5 quả (bỏ hết vỏ đen và hạt, sao khô). *Kinh giới tuệ* 2 đồng. Đều tán nhỏ, hòa với giấm mà bôi là lành.
- Phương trên thêm chút ít *xác rắn* càng hay.

**14. Kinh trị lười sưng thành hai và lở loét.**

- *Bồ hoàng* đốt tồn tính tán nhỏ, rắc vào, chỉ 3 lần là lành.

**15. Truyền trị miệng lưỡi lở loét, đau nhức, lâu ngày không lành, lở lan dần sang lỗ mũi.**

- *Trần châu* mài với nước cho đặc, lấy lông chim chấm vào thuốc mà phết vào. Lại dùng *rễ cà gai*, *rễ cây Vuốt hùm*, cạo vỏ đều bằng hạt táo, đổ giấm vào ngâm hồi lâu, rồi đưa bao thuốc mà ngâm, ngày 5 - 6 lần, lại dùng 1 nắm *rễ cà gai* khác treo trên giàn bếp là khỏi.

## V - BỆNH MÔI

Môi có chia ra trên dưới trong ngoài, môi sinh ra nứt nẻ nhăn nheo hoặc lở sưng như kén tằm, nặng lắm thì môi trề ra như cánh hoa lật lược. Một là biểu hiện bên ngoài của tỳ, tỳ táo thì môi khô, tỳ nhiệt thì môi nứt nẻ, tỳ phong thì môi ướt nhuận, tỳ hàn thì môi nhợt nhạt, đó là bệnh do tỳ mà ra cả.

Cho nên phép chữa phải bổ tỳ khí, dưỡng tỳ huyết thì bệnh tự nhiên lành.

**1. Kinh trị môi miệng chúm lại không há ra được, hoặc lở đau không ăn uống được.**

- *Vải xanh củ*, đốt thành tro trộn mỡ heo mà bôi.
- *Xác rắn*, đốt thành tro rắc vào.
- *Tóc rối*, *tổ ong*, *lông gia súc*, cùng đốt ra tro tán nhỏ trộn mỡ heo mà bôi, rất tốt.
- *Quả Trám* (cà na) đốt thành tro tán nhỏ trộn mỡ heo mà bôi, khỏi ngay.
- *Rau sam*, sắc đặc dùng nước rửa luôn bôi vào, khỏi ngay.

**2. Kinh trị chứng rìa môi mọc mụn lở, lâu năm không khỏi.**

- *Lá Chàm*, (hái về tháng 8 âm lịch) 1 cân, giã vắt lấy nước cốt mà rửa là khỏi.

**3. Kinh trị môi lở, nứt đau.**

- *Đào nhân* giã nát trộn mỡ heo mà bôi, hay không thể tả.
- *Thanh bì*, đốt tán nhỏ hòa mỡ heo mà bôi thì khỏi.

**4. Kinh trị chứng lở môi.**

Lấy mỡ hôi trên nắp vung nồi mà bôi, rất hay.

**5. Kinh trị môi bỗng nhiên bị sưng đen, đau ngứa khó chịu:**

- *Đồng tiền cổ* 4 đồng, nhỏ nước mỡ heo trên hòn đá mà mài ra nước như hun. quét nước ấy bôi vài lần sẽ khỏi.

## VI - BỆNH RĂNG

Răng là chất thừa của xương, là dấu hiệu bên ngoài của thận. Răng thuộc thận thủy, lợi thuộc vị thổ, hễ thận thủy khỏe mạnh, vị thổ bình hòa thì răng sẽ bền chắc vững vàng, thận hư vị nhiệt thì răng lung lay nhúc nhối, nặng thì chảy máu sinh mù. Đại để răng ví như cây, lợi ví như đất, đất dày thì gốc rễ bền chặt, đất nóng thì gốc cây héo hư. Răng là xương, xương thì không thể đau, chỉ lợi mới đau mà thôi.

Cho nên chữa răng trước phải chữa vào căn bản của nó, chớ nên thiên về mặt chỉ thống mà dùng tảo nhiệt, vì đau đã không đỡ mà nhiệt lại tích vào, đó là cái hậu quả "lửa hổ về để trừ tà" há không nên cẩn thận hay sao! Nay giới thiệu từng phương ra sau để tùy chứng mà chọn dùng.

### 1. Kinh trị các chứng đau răng, hoặc răng rụng đến là chảy máu.

- *Củ cỏ củ, lá ngải cứu.* Sắc lấy nước mà súc miệng, lại dùng *củ cỏ củ* tán nhỏ, xát vào cho ra nước dãi rồi nhổ đi, cũng hay.

### 2. Kinh trị các chứng đau răng:

- *Mộc nhĩ, Kinh giới* Đều nhau, sắc lấy nước thường súc miệng, rất hay.

### 3. Kinh trị răng đau vì phong, dùng nhiều thức thuốc mà không kiến hiệu.

- *Mướp tươi* 1 quả. Xát muối vào, đốt tồn tính, tán nhỏ thường xát vào răng hết nước dãi thì khỏi, nếu xát vào mà sưng như sưng góc hàm thì đổ nước vào thuốc tán đó, sắc lên mà ngâm (duy răng sâu thì không công hiệu).

### 4. Phương thuốc xát răng để ngừa đau răng có kinh nghiệm:

- *Cành đào non*, nửa cân, giã nát nước 4 bát sắc còn một nửa, lọc bỏ bã, cho vào 1 thăng muối, nấu đến khô rồi nghiền nhỏ để xát răng, mỗi lần xát răng thì súc miệng bằng nước nóng rồi nhổ ra rửa mặt thì mắt sẽ sáng và răng sẽ bền.

### 5. Kinh trị khí hư xông lên khiến răng đau nhúc ra máu hoặc ngứa, lung lay muốn rụng:

- *Cây tổ rồng* 1 lạng, dùng dao bằng đồng thái nhỏ, để lên trên miếng ngói sấy khô, tán nhỏ xát vào.

Phương này không những chữa được răng đau mà còn có tác dụng làm bền xương, thêm tinh tủy, lại trừ được khí độc trong xương.

### 6. Kinh trị đau răng:

*Hạt Cải củ* 14 hạt, nghiền sống hòa với sữa người, mà nhỏ vào lỗ mũi, hễ đau răng bên trái thì nhỏ mũi bên phải, răng đau bên phải thì nhỏ vào lỗ mũi bên trái là lành.

### 7. Phương thuốc trị đau răng nhét vào lỗ tai có kinh nghiệm:

- *Lá rau má* giã nát như bùn đem bôi vào lỗ tai, hễ đau răng bên trái thì tô bên phải, đau bên phải thì bôi vào tai bên trái, rất hay.

### 8. Kinh trị răng đau có sâu vì phong:

- *Đào nhân*, xâu vào cái dùi, kê trên ngọn đèn đốt cho cháy rồi thổi tắt lửa, áp vào chỗ răng đau, bắt quá 5 - 6 lần là khỏi.

- *Quả vôi*, để cà vôi đốt tồn tính tán nhỏ, xát vào là khỏi ngay thật là hay.

- *Quả vôi*, bỏ đôi nhét muối vào giữa mà đốt, tán nhỏ xát vào là lành ngay.

- *Quả Trám* (cà na) đốt ra tán nhỏ, hòa với chút ít *Xạ hương* mà bôi là khỏi.

- Cắt lấy một cành nhỏ cây *Trắc bá*, hơ lửa cho nóng đem đi vào chỗ đau, cũng hay.

- *Nhựa thông* lấy nhựa còn dính trên cây, hòa vào ít nước sôi cho tan ra, thừa lúc nóng súc miệng là yên.

- *Lá thông* 1 nắm, muối 1 vốc, rượu 2 thăng. Sắc lấy một nửa, ngâm súc miệng là lành.

- *Tổ ong tàng* (Lộ phong phòng) một miếng, dồn muối vào trong các lỗ, đốt tán nhỏ xát vào, rồi lấy muối ra nấu nước súc miệng rất hay.

- Phương trên, thêm *Xuyên tiêu* trọng lượng bằng tàng ong, tán nhỏ, mỗi lần uống hai ba đồng cân, thang với nước giếng sắc với hành tằm.

*Cành hòe* hơi nóng đem đi vào chỗ đau; nguội lại thay đi hay lắm.

- *Vỏ trắng cây hòe*, thái nhỏ lấy 1 nắm. Sắc với nước và giấm, lọc bỏ bã, cho vào tỷ muối ngâm súc miệng rất hay.

*Cỏ nọ áo dùng* cả hoa lá, cho vào ít muối, giã nhỏ, đem đặt vào chỗ đau rồi dùng *lá quít hôi* hoặc *lá thông* sắc nước ngâm súc rất hay.

- *Bồ kết* 1 quả, bỏ hạt, dồn vào đầy muối và phèn chua, đất sét bọc ngoài, đốt tán nhỏ mỗi ngày dùng xát vào răng rất hay.

*Cành liễu* một nắm cắt nhỏ, thêm chút muối, sắc ra nước đậm mà ngâm súc miệng rất hay.

- *Quả cà* giã dùng cả cuống, đốt ra tro mà xát, hoặc dùng rễ cà giã nát hòa nước, lãng lấy nước trong mà ngâm là khỏi.

- *Cây chuối non* vát lấy nước cốt 1 bát mà ngâm là yên.

- *Trần bì*, *Vôi đá* Tán nhỏ, hòa với mật ong làm thành một cục, nhồi muối với bùn, bọc ngoài, nung lửa 1 ngày, nghiền nhỏ xát vào, thật là phương thuốc rất hay.

- *Sáp ong* một ít, để trên lửa cho chảy tan thấm vào giấy, rắc *ngải nhung* lên, cuộn lại thành cái môi, đốt cháy rồi tắt, xông khói vào hai lỗ mũi, hít khói vào đầy miệng rồi hà mạnh hơi ra, là hết sưng.

- *Quả giun* (Sứ quân tử) nấu nước ngâm súc miệng rất hay.

*Tỏi* 1 củ, nướng chín xát lát áp vào chỗ đau, thay đổi luôn rất hay.

### **9. Kinh trị răng lung lay:**

*Chè* 5 lạng. Dùng cái nồi gang nấu cho chảy ra, *Bồ kết* 2 lạng, cắt nhỏ cho vào, dùng cành dâu cành liễu mà quấy cho bồ kết cháy ra tro, lại cho vào ít muối tán nhỏ. Hàng ngày dùng xát vào răng thì răng sẽ bền chắc.

### **10. Kinh trị răng hể dụng chạm đến là đau:**

*Tật lê* (hạt hoặc rễ), tán nhỏ ngày ngày xát vào, thì răng sẽ bền chắc.

### **11. Kinh trị răng lung lay, hoặc bị vật gì dụng chạm muốn rụng, các thuốc đều chữa không khỏi:**

*Trùn khoang cổ*, *Ngũ bội tử*. Hai thứ bằng nhau, sao khô tán nhỏ, trước lấy *gừng* giã nát xát vào răng, sau mới xúc thuốc tán vào, đừng để cho răng ngót thuốc thì răng lại bền chắc như cũ.

### **12. Kinh trị răng sưng đau:**

- *Quả ké đầu ngựa* 5 vốc, Nước 1 bát. Bỏ vào ít muối, sắc lấy một nửa, thuốc đang nóng thì ngâm vào miệng, thuốc nguội lạnh thì nhổ ra lại ngâm thứ nước khác vào, chỉ dùng 1 tháng là khỏi.

- *Thanh cao* 1 nắm, sắc đặc dùng súc miệng rất công hiệu.



- *Rau sam* già lấy nước mà ngâm trong 1 ngày là hết sưng và khỏi.
- *Rễ cỏ xước* sắc lấy nước ngâm và súc miệng, hoặc đốt ra tro, tán nhỏ xát vào là lành ngay.
- *Nhân hạt gấc* mài với giấm thanh mà xát, hay lăm.
- *Mè đen* 1 thăng, *Nước l* 1 thăng. Sắc còn một nửa ngâm súc rồi nhổ đi, chỉ hai thang là lành.

### 13. Kinh trị đau răng vì phong:

- *Rễ cây Ý dĩ* 4 lạng, sắc đặc ngâm lúc nóng, nguội lại thay là khỏi.
- *Đậu đen* nấu với rượu, ngâm súc luôn là khỏi.

### 14. Kinh trị nướu sưng lên vì nhiệt độc:

- *Rêu mái ngói* không có thì dùng *rêu tường* sắc đặc cho vào tí muối mà ngâm hay lăm.
- *Dây mướp* phơi râm, khi dùng đốt tồn tính tán nhỏ, xát vào là lành.
- *Cút trùn* nhồi với nước làm viên, rồi nung đỏ, tán nhỏ hòa với mỡ heo mùa đông mà bôi, ngày 3 lần công hiệu.

### 15. Kinh trị răng sâu trôi lên ra máu mũi:

- *Mật trăn* 3 đồng cân, *Phèn phi* 1 đồng, *Hành nhân* (bỏ vỏ, đậu nhọn) 47 hạt. Đều tán nhỏ, trước lấy muối xát răng cho hết máu mũi rồi lấy thuốc xát vào, ngày 3 lần là lành.
- *Quả khế* già nhỏ vắt lấy nước cốt 1 bát, lấy thanh sắt nung đỏ tời vào nước khế, dùng nước ấy mà ngâm, hai ba ngày làm 1 lần như thế, 1 tháng thì răng sẽ bền chặt, như cũ.

### 16. Kinh trị cam răng thối miệng:

*Ngũ bội tử* 1 lạng sao cháy, *Phèn chua*, *Rỉ đồng đều* 1 đồng cân. Tán nhỏ, trước súc miệng bằng nước vo gạo cho sạch rồi xát thuốc vào phương này hay tuyệt.

*Rau cải* đốt ra tro, nghiền nhỏ thường bôi vào rất hay.

### 17. Kinh trị chứng chảy máu chân răng:

- *Tóc rơi* 1 nắm sao cháy, tán nhỏ xúc vào thì khỏi.
  - *Nước dãi trẻ em* dưới 3, 4 tuổi ngâm, sau nhổ đi.
- Tinh tre* 1 nắm, nấu với *giấm thanh* hoặc *nước tiểu trẻ con* mà ngâm, liền hết máu mà khỏi.

### 18. Thuốc dùng để nhổ răng đau, đã kinh nghiệm:

*Quả cà già* tắm nước dãi ngựa ba ngày, phơi khô tán nhỏ, mỗi khi dùng thì xúc thuốc vào chỗ răng đau là rụng ngay, thật là phương thuốc thần.

## VII - ĐAU HỌNG

Họng là đường ra vào của hơi thở, cửa đi xuống của đồ ăn. Nó làm then máy cho toàn thân, làm cửa ngõ cho vào các tạng, nên nó bị bế tắc thì sống chết chỉ trong nháy mắt. Cho nên nội kinh chia làm 8 chứng nhưng căn bản đều do đờm hỏa sinh ra. Hễ khi nhiệt thì đờm kết, đờm kết lắm thì sưng, sưng lắm thì đau tê, đau tê lắm không thông được thì chết. Phép chữa bệnh nên dò xét tận gốc mà kịp lựa phương, chớ để chậm trễ.

### 1. Kinh trị chứng đau họng gần chết:

- *Hàn the* 1 cục to bằng hạt đậu đen Ngâm vào 1 giờ thì khỏi, nếu không có *hàn the* thì dùng *phác tiêu* cũng được.



**2. Kinh trị đau họng sắp chết, chỉ còn có chút hơi thở:**

- *Ba đậu* 1 hạt, bỏ vỏ dùng sợi chỉ khâu vào giữa hạt nhét vào trong cổ họng một chốc rồi nắm dây kéo *Ba đậu* ra là khỏi.

- *Ba đậu* gói hai ba lớp giấy, khê đập cho dầu thấm ra giấy, cuộn giấy lại làm mồi đốt cháy rồi thổi tắt đi, cho khói xông vào trong lỗ mũi một lúc thổ ra nước dãi sẽ khỏi.

**3. Kinh trị tắc cổ họng hơi thở không thông, chết trong chốc lát:**

*Tỏi* 2 củ, cắt bỏ hai đầu nhét vào trong lỗ mũi, bệnh ở bên trái thì nhét bên phải, bệnh bên phải thì nhét bên trái. Máu đặc trong họng ra được là công hiệu ngay.

**4. Kinh trị tắc cổ họng, thở không được, uống nước không vào:**

- *Củ rẻ quạt* một miếng ngâm và nuốt nước xuống rất hay.

- Theo phương trên, gia thêm chút *gừng* cũng hay.

**5. Kinh trị cổ họng tự nhiên bị tắc, không thể đổ thuốc vào được:**

*Vỏ cây mận*, lấy vỏ gần gốc, mài với nước phết ngoài cổ, nhưng trước phải lấy *bồ kết* tán nhỏ thổi vào lỗ mũi cho chảy mũi rồi sau mới phết thuốc rất hay.

*Vỏ cây Đào* 1 nắm, sắc nước đặc cho uống dần xuống khỏi ngay.

**6. Kinh trị cổ họng tắc nghẽn không thông:**

*Hồng hoa* giã nát vắt lấy nước cốt 1 thang, nấu lên cho uống rất hay. Hoặc sắc cả hoa rồi bỏ bã uống nước.

**7. Kinh trị cổ họng đau tắc, hàm răng cắn chặt:**

*Hạt thầu dầu* giã nát, cuộn giấy làm mồi, đốt khói mà hít vào, là thông ngay.

**8. Kinh trị chứng đau họng muốn chết, không thể dùng thuốc và châm cứu được:**

*Son khô* đốt cho lên khói, lấy ống trúc dẫn khói vào họng khỏi ngay.

**9. Kinh trị chứng phong quai nón, sưng to quanh cổ không thở được:**

- *Xác rắn* cho vào ống tre đốt cho ra khói thổi vào cổ họng, là thông ngay.

**10. Kinh trị cổ họng bị tắc do phong, khó chữa:**

- *Bồ kết* 1 quả sắc nước và mật cho uống ngay nếu cần cấp, còn như bệnh hoãn thì phơi sương 1 đêm rồi cho uống càng tốt, nếu cấm khẩu thì dùng đũa bếp cạy răng đổ thuốc vào yên liền.

- *Bồ kết* 1 phần, tẩm mật và rượu nướng vàng, *Củ rẻ quạt* 3 phần. *Nghê* nửa phần. Đều tán nhỏ, trộn với rượu cho đặc như bùn, lấy lông gà chấm phết vào trong và ngoài cổ là công hiệu ngay.

**11. Kinh trị chứng đau họng, sưng tắc:**

*Bàn hạ sống* tán nhỏ thổi vào mũi cho ra nước dãi là lành.

**12. Kinh trị chứng đau họng, nghẹt họng nguy cấp:**

- *Cỏ tháp bút*, *Cứt bò khô* đốt tồn tính tán nhỏ, lấy 1 đồng cân hòa với nước cho uống, máu ra là yên.

- *Cỏ bắc* 1 nắm. Lấy 2 miếng ngói kẹp bắc vào giữa, đốt tồn tính, lại lấy một thìa nhỏ (muỗng cà phê) muối cùng sao tán nhỏ, thổi vào trong họng 1 vài lần là yên.

- *Cỏ bắc*, *Hồng hoa*. Đều bằng nhau, đốt tồn tính, hòa với nước 1 đồng mà uống là tiêu.

**13. Kinh trị chứng hầu phong, hầu tê (đau họng):**

- *Bạch cương tàm* 6 đồng, *Phèn chua* 3 đồng, *Phèn phi khô* 3 đồng. Cùng tán nhỏ. Mỗi lần dùng một đồng, uống với nước gừng để gây nôn, trẻ em thì gia *bạc hà* vào nước gừng, mửa được đờm đặc ra, thì công hiệu ngay.

*Bạch cương tàm* sao tán nhỏ, dùng quả mơ muối giã lẫn viên bằng đầu ngón tay, bọc lụa lại mà ngâm, nuốt nước xuống dần dần, thì công hiệu.

- *Nam tinh* 1 củ, móc ruột nhét *cương tàm* sao 7 phân vào giữa, gói giấy ướt nhiều lớp nướng chín nghiền nhỏ dùng 1 đồng cân hòa với nước gừng cho uống, (nếu bệnh nặng thì cay ràng đổ vào), mửa được nước dãi ra là lành.

**14. Kinh trị chứng đau họng không nói được:**

*Đậu đen* nấu nước đặc lênh, ngâm nuốt xuống là lành.

**15. Kinh trị bị khí độc sinh đau họng:**

*Gừng sống* 1 thăng, giã vắt lấy nước cốt, cho vào hai chung rượu mật, sắc sôi, mỗi lần uống nửa chung, ngày uống 4 lần rất hay.

**16. Kinh trị phong táo sinh đau họng, sưng lan ra cả má, thường nhổ ra máu:**

*Cỏ roi ngựa*, 1 nắm, cắt bỏ hai đầu giã nát, đổ vào một chén nước, vắt lấy nước cốt mà uống là tốt.

**17. Kinh trị cổ họng sưng đau, nước và cháo không nuốt được, sống chết trong giây phút:**

*Chân thiên tô* (bột mủ cóc) (5) tán nhỏ bôi vào đầu ngón tay, thọc ngay vào đầu cuống họng, lập tức tiêu tan, công hiệu lắm.

**18. Kinh trị cổ họng sưng, ăn uống khó vào:**

*He* 1 nắm, xát nóng đặt vào trước cổ, lấy vải rịt lại, ngườì thì lại thay là hết sưng.

**19. Kinh trị cuống họng bỗng nhiên sưng lên, ăn uống không xuống:**

*Trùn đất* 14 con giã nát rịt vào cổ, lại lấy hai con khác cho vào ít muối liên hóa ra nước, hòa vào ít mật cho uống, công hiệu ngay.

**20. Kinh trị chứng họng sưng đau:**

- *Tỏi* bóc vỏ, nhét vào tai và mũi, ngày thay hai lần là khỏi.

- *Dưa chuột già* 1 quả, móc bỏ ruột, dồn *Phác tiêu* vào cho đầy, phơi dâm, tán nhỏ, thổi vào họng.

- *Quả mướp* giã nát vắt lấy nước, đổ vào là thông ngay.

- *Dây và lá mướp* giã nhỏ cho vào ít muối cho uống dần là khỏi.

- *Móc nhĩ cây dâu* lấy vào ngày 5 tháng 5 âm lịch, thứ trắng như vẩy cá. Khi dùng giã nhỏ, gói vào miếng lụa to bằng hòn đạn, tẩm mật và nước cho ngâm, công hiệu ngay.

- *Bồ kết* 1 quả bỏ vỏ, tẩm giấm nướng khô, lại tẩm lại nướng 7 lần, (chớ để cháy quá) tán nhỏ dùng chút ít thổi vào họng, mửa được nước dãi là khỏi.

- *Phương trên*, gia thêm nửa phân *Phèn chua* khuấy hồ làm viên mà ngâm, rất công hiệu.

- *Dầu mè* 1 chung, đổ vào lành ngay.

(5. Có độc (bảng A) không được dùng uống riêng; chỉ dùng chế thuốc hoàn như *Lục thần hoàn* uống với liều lượng rất nhỏ "vi lượng" theo quy chế được chính về thuốc độc.

- *Rom lúa nếp* đốt húng lấy khói, cao lấy muối ấy hòa vào giấm mà đổ vào họng, sẽ cuồn hết đờm dãi ra là lành.

- *Rễ cây ké đầu ngựa* 1 nắm, *Giềng già* 1 củ, giã vắt lấy nước, chế rượu vào mà uống là yên.

- *Bồ kết* tán nhỏ hòa với dấm rít vào chỗ lở ở dưới hầu, khô lại thay cái khác. Nếu có chứng nhũ ga (viêm họng hạt) thì cũng vờ mủ là lành.

*Ích mẫu* để tươi giã nát, đổ nước mới mức vào, vắt lấy nước đặc cho uống dần, mưa ra được là lành. Mưa đông không có lá *ích mẫu* thì dùng gốc cũng được.

- *Vỏ cây vối* sắc nước ngâm ít một rồi nuốt nước, lành là thôi.

- *Hạt cải* tán nhỏ hòa với nước rít vào dưới hầu, khô lại thay cái khác tự nhiên lành.

- *Đọt ngải cứu*. Giã lấy nước cho uống, lại lấy một nắm ngải cùng giấm giã nát dịt vào hầu, nếu không có ngải tươi, lấy ngải khô cũng được.

#### **21. Kinh trị trong họng bỗng nhiên mọc mụn sưng đau:**

· Ý dĩ hai nhân, nuốt trứng, chiêu với nước.

#### **22. Kinh trị mùa đông bị chứng đau họng, không thể đổ thuốc vào được:**

*Xà sàng tử*, cho vào trong lọ đốt cháy ra khói để hút khói vào trong miệng đờm tự ra mà lành.

#### **23. Kinh trị trong họng nổi mụn ăn uống không thông, chết trong nháy mắt:**

*Muội nôi* tán nhỏ, trộn mật làm viên bằng ngón tay, mỗi lần uống 1 viên với nước mới mức, dù bệnh nặng lắm cũng 2 viên là lành.

#### **24. Kinh trị đau họng sưng lở:**

*Hạt Gai dầu (cần xa)*, *Kinh giới tuệ*. Hai vị bằng nhau tán nhỏ, viên với mật to bằng hạt nhân, gói vào lụa mà ngâm là lành.

#### **25. Kinh trị họng mọc mụn sưng đau:**

- *Mật cá trắm* 1 cái phơi khô, hoặc tẩm vào giấy phơi khô, mỗi khi dùng chút ít hòa với mật ong mà ngâm, là thông.

- *Phác tiêu* tán nhỏ, dòn vào trong *mật cá trắm*, phơi râm lúc dùng thì lấy một ít cho vào họng mà ngâm mưa được là lành.

- *Đờm phân*, cho vào *mật cá trắm*, phơi râm để dành dùng (khi dùng làm như trên).

- *Cỏ nọ áo* giã nát cho vào *tý muối* mà ngâm, là lành.

- *Chua me đất*, *Bồ hòn*. Hai vị giã nhỏ mà ngâm. Có khi bệnh nhân đã chết rồi mà tim còn nóng thì có thể dùng cái lông gà, chấm thuốc điểm vào trong họng, gây cho nước dãi độc chảy ra được thì sống.

- *Cút chim sẻ* 7 hạt, trộn với đường cát trắng làm hai viên, gói vào lụa, ngâm nuốt, nước dãi ra được, tức thời lành ngay, nặng lắm chỉ dùng 3 viên là khỏi.

*Kim ngân hoa* cả cành và lá, giã tươi vắt lấy nước 1 bát, sắc còn 8 phân cho uống, hoặc không có cây tươi thì dùng hoa khô sắc đặc cho uống, bã dùng rít bên ngoài càng tốt.

#### **26. Kinh trị đau họng chứng nhũ nga:**

*Cây mã đề*, *cỏ seo gà*. Hai vị giã với quả mơ muối, đổ rượu vào nấu một lúc rồi lấy ra, lại giã và vắt lấy nước, dùng cái lông ngỗng nhúng thuốc ấy mà điểm vào chỗ đau, gây r ra đờm thì hết sưng.

**27. Kinh trị chứng tắt tiếng do ngoại cảm phong tà khí lưu trệ:**

*Quế chi* 2 phần, *Thạch xương bồ* 4 phần. Mỗi lần dùng 2 đồng, dùng nước mới đun sôi, cho uống dần từng hộp một là thông.

**28. Kinh trị tắt tiếng không nói được:**

- *Củ cải tươi* rửa sạch, giã vắt lấy nước cốt 1 chén. Gừng giã vắt lấy nước chút ít. Hòa đều nhau, thường thường nhấp nuốt thông ngay.

- *Sữa người, Nước măng tre non* (trúc lịch). Mỗi thứ một chung hòa đều cho uống đều khỏi, những người tạng nhiệt uống phương này càng nhiều càng có ích.

**29. Kinh trị bỗng nhiên tắt tiếng:**

- *Trần bì* 1 lạng. Sắc lấy nước dần dần nhấp nuốt rất hay.

- *Quế tâm* tán nhỏ, để chút ít trên lưỡi nuốt nước xuống là khỏi.

- *Ô dược* thái nhỏ dùng giấm tốt hai chén sắc còn một chén, trước ngậm sau nuốt, mùa ra được dờm dãi là lành.

**30. Kinh trị tắt tiếng vì trúng phong:**

- *Hoa hòe* 5 đồng cân, để trên miếng ngói mới sấy khô ngày đêm thường nhai chút ít rồi nuốt, rất hay.

**31. Kinh trị chứng đau họng khản tiếng:**

- *Rượu* một chung, *Váng sữa* một muống, *Cần khương* tán nhỏ 1 thìa. Ba thứ hòa chung ngày uống 2 lần công hiệu.

**32. Kinh trị chứng đau họng khản tiếng:**

- *Mỡ lợn* 1 miếng, rán chảy nước vớt bỏ bã, đổ vào một thang *mật ong*, lại nấu sôi lên, lãng trong chõ nguội, mỗi lần dùng một muống nhỏ, bất cứ lúc nào uống cũng được. Nếu người không bệnh, thường uống cũng tốt.

## VIII - HÓC XƯƠNG

Hóc xương là do ăn các thứ xương hay vật cứng, cắn nhai không nhỏ đã nuốt, mắc ngang cổ họng, khạc không ra, nuốt không xuống thậm chí gần chết, nên chiếu phương sau đây mà chữa.

**1. Truyền trị mắc các thứ xương, đá dùng nhiều phép mà xương vẫn không xuống:**

- *Hàn the* 1 cục to bằng hạt đậu đen ngậm vào giấy lát là tiêu xuống.

- *Lươn vàng* 1 con, còn sống dút đuôi vào trong cổ cho lươn nó ngo ngoe là thông.

- *Rễ tâm xuân*, phơi khô tán nhỏ, hòa vào nước 1, 2 đồng cân cho uống là thông.

- *Hạt Trám* (cà na) treo giàn bếp lâu năm, khi dùng lấy 1 hạt đốt ra tro tán nhỏ, hòa với cặn dầu ở đĩa đèn đem bôi vào họng là ra ngay.

- *Xương hổ*, mài với nước cho nhấp dần dần xuống.

- *Ngà voi* mài với nước cho đặc, uống vào là thông.

- *Móng tay người* đốt tán nhỏ, dùng ống trúc nhỏ xúc thổi vào họng là khỏi.

**2. Kinh trị bệnh hóc do nuốt nhầm đồng tiền hoặc vật khác:**

- *Lá ké đầu ngựa* 1 nắm, *Nước lạnh* 1 thang. Nhúng lá ké vào nước, nhúng vào lấy ra 80 lần rồi uống nước ấy là lành.

- *Mộc tặc* tán nhỏ, 1 đồng cân, hòa với lòng trắng trứng gà mà uống, hoặc khạc ra, hoặc nuốt xuống được là lành.

- *Là ngải cứu* tươi 1 nắm, *Cà rượu và nước* 1 thăng, nấu lên cho uống là thông.

- *Sa nhân*, sắc lấy nước đặc mà uống thì xuống.

### **3. Kinh trị mắc xương cá:**

- *Cùi quả trám* (hoặc nhân hạt nố) tán nhỏ, hòa vào nước chảy cho uống xuống ngay.

- *Xương chim công cộc*, đốt ra tro, tán nhỏ, hòa 1 đồng cân với nước mà uống là xuống ngay.

- Nuốt một cục *mỡ heo*, chưa xuống thì cho nuốt nữa, xuống thì thôi.

- *Tỏi nướng* lên, nghiền nhỏ hòa với rượu cho uống là khỏi.

- *Rễ mướp* ngày mồng 7 tháng 7 đào lấy phơi râm, lúc dùng đốt tồn tính tán nhỏ, mỗi lần dùng hai đồng cân, hễ mắc xương cái gì thì lấy cái ấy nấu nước mà uống với thuốc tán, thì khỏi.

- *Vỏ quýt* chín đỏ 1 vốc, nhai mà nuốt nước là thông ngay.

- *Cỏ xước* tươi 2 đồng, *Gừng sống* 1 đồng. Đều giã nát, vắt lấy nước cốt cho vào lỗ mũi, chảy nước bọt ra là khỏi.

- *Củ địa liền* (thiên liên) 3 đồng cân, nhai nhỏ, nuốt xuống, rồi khạc ra thì nó theo ra là khỏi.

### **4. Kinh trị nuốt nhầm phải tóc vào họng không khạc ra và nuốt vào được:**

Lấy 1 nắm *tóc rối* của người bị hóc, đốt ra tro, hòa với nước mà uống, là xuống ngay.

## **IX - NỔI HẠCH**

Nổi hạch là do đàm đọng lại không tan, uất kết cứng rắn như cái hột trong quả. Hạch nổi ở đầu, cổ, trán, hoặc ở chân tay, nách, háng, không đau không ngứa, không sưng, không đỏ, dù lâu ngày vẫn không làm mủ không phá vỡ. Phép chữa nên đánh tan nhiệt khí thì hạch tự tiêu.

Chứng *Mai hạch khí* (loạn cảm họng) thì trở ngại trong cuống họng như ngậm hạt mơ mà không khạc ra, nuốt không xuống đó là do mừng giận quá độ, nhiệt khí nung nấu, tích lại và dờm độc uất kết mà sinh bệnh. Phép chữa nên dẫn dờm khai uất, thanh nhiệt thuận khí để cho hạch tự tiêu đi.

### **1. Kinh trị chứng nổi hạch dưới cằm:**

- *Nhện hùm*, bất cứ nhiều ít, giã nát ngâm rượu ngon, chờ lắng trong, lọc bỏ bã, cho uống lúc đi ngủ, rất hay.

### **2. Truyền phương chữa chứng nổi hạch:**

- *Mẫu lệ*, tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 - 2 đồng cân, uống với nước trà, rất hay.

**3. Kinh trị chứng hạch dờm, nổi ngoài da, ở mặt, trên đầu lớn thì bằng ngón tay, nhỏ thì bằng hạt thóc, hoặc mềm hoặc cứng, không nhức, không ngứa:**

- Nam tinh 1 củ, nghiền nát nhỏ, hòa vào ít giấm thanh, lấy kim châm vào hạch cho thông khí trước, rồi dán thuốc vào, thấy ngứa thì thay miếng khác, sẽ khỏi.

- *Nam tinh*, *Phèn chua* cùng nghiền sống, hòa nước vào như bùn, đắp vào chỗ nổi hạch là tiêu hết.

**4. Kinh trị nổi hạch sau gáy, hoặc sưng đỏ, cứng đau:**

- *Củ mài tươi 1 - 2 tác, hạt thầu dầu 2 hột.* Cùng nghiền chung, đặt vào là lành.

**5. Kinh trị nổi hạch ở cổ họng như hạt mơ:**

*Quả mơ chín hườm, mỗi quả dùng một lạng muối, nhỏ vào ít nước, ướp 1 ngày 1 đêm rồi phơi khô, cứ đêm ướp ngày phơi cho hết nước muối mới thôi, dùng 3 đồng tiền cổ, kẹp lấy 2 quả mơ, lấy dây gai cột chặt lại, bỏ vào hũ sành, dây nút kín, chôn xuống đất 100 ngày thì lấy lên, mỗi lần dùng 1 quả ngậm nuốt nước vào họng là tiêu, 1 quả trị 1 người, 2 quả trị 2 người, hay tuyệt.*

**Truyền trị bệnh tràng nhạc nổi ở cổ:**

- *Rau sam* giã nát, một nửa hòa với nước mà uống, còn một nửa thì sắp trên lá chuối, rắc bột *phác tiêu* lên trên, đem rịt vào chỗ đau, ngày thay 1 lần.

- *Rau giệu* cũng làm như cách trên.

## X - KIẾT LY

Kiết ly là trong bụng quận đau, đại tiện bức bách mót là mà rặn không ra (lý cấp hậu trong), phân ra hoặc trắng hoặc đỏ, hoặc đỏ trắng lẫn lộn, hoặc vàng hoặc đen, hoặc như óc cá hoặc như nước nhà dột. Đó là vì bệnh có nặng nhẹ, chứng có hàn nhiệt không giống nhau, nhưng đại để là do vị bị thấp nhiệt hay thực tích mà sinh bệnh, thấp nhiệt, thực tích phạm đến huyết thì đại tiện đỏ, phạm đến khí thì đại tiện trắng, mà phạm đến cả khí huyết thì đại tiện trắng đỏ lẫn lộn, đại tiện vàng là thực tích, đen là nhiều thấp. Nội kinh: "Đại tiện đỏ là thuộc huyết, bệnh ở đại tràng, đại tiện trắng là thuộc khí bệnh ở tiểu tràng. Phép chữa bệnh mới phát thì nên hạ, bệnh lâu thì nên bổ, cốt ở nơi châm chước.

**1. Kinh trị chứng lý trước đỏ sau trắng, lâu năm không lành hễ trước trắng sau đỏ là lý, trước đỏ sau trắng là giun sán (trường cổ) thì nên dùng phương này.**

- *Rễ ngư tật 1 nắm to, (kiêng đồ sắt), rửa sạch giã nát dùng 1 chén rượu để tắm một đêm, sáng hôm sau uống lúc đói bụng, uống 2 - 3 hay 4 lần, đến lành thì thôi.*

**2. Truyền phương chữa mọi chứng lý đều công hiệu:**

- *Sầu đầu cắt chuột* đập vỡ bỏ vỏ lấy nhân, dùng vải gói lại dùi gỗ cán bỏ dầu, luyện hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, liều dùng 7 viên, uống với dấm thanh, uống cách xa bữa ăn, khỏi ngay.

- *Rễ cây sầu đầu cắt chuột*, rửa sạch, cắt nhỏ, phơi khô tán nhỏ, luyện hồ làm viên bằng hạt đậu xanh, bệnh nhẹ uống 5 - 6 lần, bệnh nặng 10 viên, với nước cơm.

- *Trị đi lý ra máu:* Dây *Tâm phóng* (Khô huyền đằng) sắc lấy nước thật đặc mà uống.

- *Lá ngải cứu, Vò quít.* Hai vị bằng nhau, sắc lấy nước mà uống, hoặc tán nhỏ, đổ rượu vào cơm nấu cho nhừ rồi nhồi viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống hai ba viên với nước muối, là lành.

- *Da nhím* đốt cháy tán nhỏ, hai đồng cân hòa với rượu mà uống rất hay.

- *Hành tâm 1 nắm*, giã nát nấu cháo với gạo tẻ mà ăn, tự lành.

- *Bọ hung* đốt tồn tính, tán nhỏ, mỗi lần uống 1 đồng với rượu vào lúc đói, rất hay.

- *Cút ngựa 1 cục*, đốt tán nhỏ hòa nước mà uống, là khỏi.

*Rột 1 con*, bỏ đầu chân, đốt tồn tính, tán nhỏ, hòa vào nước cơm mà uống, thì khỏi.



- *Cút trùn*, 1 thăng, sao cho hết khối thừa lúc đang nóng chế và một bát nước quay lên, đợi lắng trong lấy nước mà uống rất công hiệu.

- *Rễ cây mơ, Cỏ seo gà, Hạt Mã đề*. Đều bằng nhau, rửa sạch, cắt nhỏ sắc đặc uống.

- *Rây tâm phòng, Kê đầu ngựa*, dùng cả cành và lá. Hai vị đều nhau, giã nát, mỗi liều dùng 4, 5 đồng cân, nước 3 bát sắc còn nửa bát, lọc bỏ bã cho vào tí muối, uống lúc đói rất hay.

- *Ngũ bội tử* 1 lạng, *Phèn phi* 5 đồng cân. Tán nhỏ, khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 50 viên với nước cơm, là công hiệu.

- *Hạt bồ kết*, để trên miếng ngói sấy khô, tán nhỏ, khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 40, 50 viên, uống với nước trà, để lâu năm, vào lúc đói uống được ba lần thì hết chất bẩn trong ruột, phân sẽ sắc vàng trở lại, đã kinh nghiệm chữa khỏi nhiều người.

- *Lá thanh hao, Lá ngải cứu*. Hái vào ngày mùng 5 tháng 5 âm lịch hai vị bằng nhau, giã lẫn với đậu sị, vắt thành bánh, mỗi bánh dùng một thăng nước sắc uống công hiệu.

- *Cây ích mẫu* phơi khô, *Muối* lâu năm, *Ô mai* đốt tồn tính. Ba thứ bằng nhau, tán nhỏ, mỗi lần uống 3 đồng cân như ly đờm thì thang với nước can khương, ly máu thì thang với nước cam thảo, công hiệu.

- *Lá kê đầu ngựa*, không kể nhiều ít, rửa sạch, sắc cho nát bét, lọc bỏ bã vào chung với mật thành cao, mỗi lần hòa 1, 2 thìa với nước sôi mà uống, rất hiệu nghiệm.

- *Gà mái nâu* 1 con, nhỏ lông, rửa sạch, lấy muối trộn với giấm phết vào nướng qua, nấu thật chín mà ăn, rất bổ ích.

- *Hạt mùi* 1 vốc, sao thơm tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng ly ra máu thì uống với nước đường, ly đờm thì uống với nước gừng, ngày uống 2 lần là công hiệu.

**3. Truyền trị mọi chứng lý, hoặc xích lý, hoặc bạch lý, mót rặn, ngày đêm đi luôn:**

*Hoàng đơn*, lắng qua nước rồi sao khô 8 phần, *Ba đậu* gói nhiều lớp giấy, đập bỏ đầu, 5 phần, *Sáp vàng* 8 phần. Nấu chảy trộn đều làm viên bằng hạt đậu xanh, mỗi lần dùng 6, 7 viên, dần dần tăng lên 15 viên, uống với nước cơm vào lúc đói, nếu xích lý thì nấu nước *rễ tranh* làm thang, bạch lý thì nấu nước *lá ngải cứu* và gừng làm thang. Người bệnh lâu ngày hoặc già yếu thì chờ dùng.

**4. Kinh trị kiết lý lâu ngày không khỏi, dù chất bẩn trong ruột đã ra:**

- *Mơ 20 quả*, sắc với 1 bát nước 6 phần, uống lúc đói rất hay.

**5. Kinh trị chứng hứu tức lý khi phát khi khỏi, lâu năm không khỏi:**

*Xương hổ*, nướng vàng cháy tán nhỏ, mỗi lần uống 1 đồng cân với nước cơm, hoặc nước nóng, ngày 3 lần là công hiệu.

**6. Kinh trị chứng sau khi đi lý, tiểu tiện đi nhiều, bụng đầy và rất đau, là do âm dương không điều hòa:**

*Quả dành dành, Củ riềng*. Mỗi thứ 3 đồng cân, tán nhỏ, mỗi lần uống hai ba đồng với nước cơm, hoặc rượu nhạt vào lúc đói, là lành.

**7. Kinh trị đi lý lâu ngày, ăn uống không tiêu:**

- *Chi thực* bỏ ruột, sao tán nhỏ, mỗi lần uống hai ba đồng cân với nước cơm vào lúc đói là công hiệu.

**8. Kinh trị chứng kiết lỵ đi mả không ngọt, ợ khan, gây yếu, hay ngã, mặt đỏ là do trùng:**

- *Nước mật heo, Giấm tốt, Nước gừng.* Ba thứ bằng nhau, hòa lẫn, thấm vào lỗ đít cho hơi giấm xông lên cổ họng luôn luôn, thì đi tả ra chất độc ngũ sắc và trùng, mà khỏi.

**9. Kinh trị chứng xích bạch lỵ, đi máu và đờm lẫn lộn, bụng đau mót rặn khát nước tiểu tiện đỏ gắt là do tỳ vị tích trệ, nên dùng thuốc "thông khí hóa trệ".**

- *Thanh mộc hương, Đại hồi. Hắc sùu* sao vừa *hạt cải củ*, sao. *Hạt cau.* Các vị đều nhau, tán nhỏ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 30 viên với nước cơm vào lúc đói là khỏi.

**10. Kinh trị mọi chứng xích bạch lỵ, đau bụng mót rặn:**

- *Lá lấu dục* sao khô, *Đất lông bếp*, đều tán nhỏ, xích lỵ thì dùng *rẻ vảy đỏ* sắc nước làm thang, bạch lỵ thì dùng *rẻ vảy trắng* và chút ít *can khương* sắc nước làm thang mà uống, là khỏi.

- *Củ mài, Gương sen.* Hai vị bằng nhau. *Phân thảo* nửa phần. Cùng tán nhỏ mỗi lần uống hai ba đồng cân, thang với nước trà, tuy uống nhiều phương không khỏi, chỉ uống 1 lần thì yên.

- *Hạt bồ kết* (sao lẫn với 'cám'), *Chỉ xác sao.* Đều bằng nhau, tán nhỏ, luyện với cơm làm viên bằng hạt ngô đồng mỗi lần uống 30 viên với nước cơm.

- *Hắc sùu* (Hạt bìm bìm biếc) sao, nghiền lấy lớp bột lẫn đầu 2 đồng cân, sắc nước *tim bác* làm thang mà uống và lúc đói, sau khi uống rồi, cho ăn cháo trắng để bồi bổ.

**11. Kinh trị chứng cấm khẩu lỵ không ăn được:**

- *Thạch liên nhục*, bỏ vỏ và tim, sao qua tán nhỏ, liều dùng 1, 2 đồng cân, uống với nước *Trần mễ*, thấy muốn ăn là công hiệu, hoặc lỵ kinh niên không khỏi hao tổn tinh huyết mà thành lao lỵ biến sinh nhiều chứng, ngũ tạng phiền nhiệt thì thêm *củ mài* sao và *hạt sen* tán nhỏ.

- *Củ cải* sắc nước hòa với ít mật, uống lúc đói, đến lúc muốn ăn thì lấy thịt nấu cháo mà ăn, nhưng không ăn quá nhiều.

- *Tôi, giã nát*, rịt vào giữa hai lòng bàn chân và lỗ rốn là công hiệu.

- *Cốm chồi* (bông lúa nếp) bỏ vỏ, tắm nước gừng cho ướt, lại sao khô tán nhỏ, mỗi lần uống hai đồng cân với nước nóng, ba lần uống là khỏi.

- *Cá diếc* to, để nguyên vẩy, mổ bụng moi bỏ ruột, dồn vào một cục *phèn chua* bằng đầu ngón tay, đem đốt tồn tính, tán nhỏ, mỗi lần uống 1, 2 đồng cân với nước cơm vào lúc đói là yên.

**12. Kinh trị chứng lạnh lỵ đi ngoài luôn, mà không cần mót rặn:**

- *Sa nhân sao, Gan dê*, thái mỏng sấy khô trên miếng ngói. *Can khương.* Các vị đều bằng nhau, tán nhỏ luyện với cơm và viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 30 - 40 viên với nước đã đun sôi, ngày hai lần là khỏi.

- *Củ mài* nửa để sống, nửa sao, tán nhỏ, mỗi lần uống hai ba đồng cân với nước cơm, là khỏi.

- *Cá diếc*, nấu canh với *hẹ* mà ăn là công hiệu.

- *Lá lốt* một nắm sắc uống là yên.



**13. Truyền trị đi lỵ ra máu vì nhiệt độc:**

- *Danh dành* 14 quả bỏ vỏ, tán bột, luyện mật làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 3 viên, ngày uống 3 lần, rất công hiệu, sắc nước uống cũng được.

- *Ô mai*, bỏ hạt lấy cơm, *Hồe hoa*, sao qua. Hai vị bằng nhau, tán nhỏ, mỗi lần dùng hai đồng cân với nước cơm, hết ngày.

- *Cỏ tháp bút*, 5 đồng, mỗi lần uống vào lúc đói là khỏi.

- *Ngũ bội tử*, sao tán nhỏ, *Ô mai* ngâm nước bóc lấy cơm. Giã nát làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 50 - 60 viên với nước nóng là khỏi.

- *Lá sen*, sắc với nước chày mà uống, rất hay...

- *Ô dước*, đốt tồn tinh, tán nhỏ, dùng cơm gạo trần mễ giã nhuyễn luyện làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 30 viên với nước cơm vào lúc đói, là lành.

- *Hạt gai dầu* (Cần xa) nghiền với nước lọc bỏ bã, nấu với đậu xanh cho chín mà ăn, rất tốt.

- *Bạc hà* sắc uống thường xuyên, rất hay.

*Can khương*, đốt tồn tinh, tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân, uống với nước cơm, rất hay.

- *Mộc nhĩ* sao, đốt tồn tinh tán nhỏ, uống với rượu, hoặc uống với nước giếng ban mai cũng công hiệu.

**14. Kinh trị lỵ đi ra máu đau thất ở bụng rốn:**

- *Đậu sị* 1 vốc. Sắc với 1 bát nước, sôi 2 dạo thì uống, nếu xich bạch lỵ lẫn lộn thì dùng đậu sị sao đen, sắc lên mà uống, rất công hiệu.

**15. Kinh trị lỵ đi ra máu do tỳ thấp:**

- *Thanh bì* bỏ ruột sao, *Hồe hoa* sao, *Kinh giới*. Ba vị đều bằng nhau sắc uống lúc đói, là khỏi.

**16. Kinh trị lỵ đi ra máu, đau bụng, hoặc đi ra chất như óc cá, nhiều màu sắc lẫn lộn đó là do độc rượu:**

- *Mướp* 1 quả, để cả vỏ và hạt đốt cháy tán nhỏ mỗi lần dùng 2 đồng cân, uống với rượu vào lúc đói là khỏi.

**17. Kinh trị lỵ đi ra máu mủ ngày vài chục lần, lâu ngày không khỏi, là do phong độc:**

- *Tạo giác thích*, *Hồe hoa* để sống. *Chỉ thực* sao với cám. Đều bằng nhau, tán nhỏ, luyện mật làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 30 viên với nước cơm, ngày 3 lần, hay lắm.

**18. Kinh trị đi lỵ ra máu mũi không khỏi:**

- *Quản chung* 5 đồng cân, nửa rượu nửa nước sắc cho uống, rất công hiệu.

**19. Kinh trị đi lỵ khát nước uống rất nhiều:**

- *Mạch môn đông*, bỏ lõi 3 lạng, *Ô mai* bỏ hạt 20 quả, nước 1 thăng. Sắc còn 9 phần, cho uống dần dần là công hiệu.

- *Ô mai* nấu nước, uống thay nước trà là khỏi.

**20. Kinh trị kiết lỵ đi ra phân sắc xanh:**

- *Can khương*, cắt nhỏ như hạt đậu đen, mỗi lần uống 6,7 hạt với nước cơm ngày uống 3 lần, đến 2 lần là khỏi.

**21. Kinh trị chứng kiết lỵ do ăn các đồ sống lạnh như: cua, trai,... tỳ vị bị lạnh mà sinh ra, chứa nhiều phương vẫn không khỏi:**

- Ngó sen, giã nát uống với rượu nóng, uống vài lần là khỏi.

**22. Truyền phương chữa kiết lỵ hay như thần:**

*Dây mơ lông, Cỏ seo gà, Rễ cỏ tranh, Rễ cây phèn đen.* Đền bằng nhau gừng sông, dùng chút ít, sắc đặc để nguội cho uống lúc đói

**23. Truyền phương chữa kiết lỵ đi ngoài ra máu mà chứa nhiều thuốc mà không khỏi:**

*Vỏ ốc buơu* lẫn trong đất đã lâu năm, lấy về rửa sạch tán nhỏ liều dùng 2, 3 đồng cân, uống với nước chín là khỏi.

**24. Trị chứng kiết lỵ ngày đêm đi yô độ:**

- *Cỏ seo gà, Rễ cỏ tranh, Lá Phèn đen, Lá mơ lông, Vỏ cây duối, Nam mộc hương, Củ cỏ củ, Lá ngải cứu* Có đau xoắn trong ruột già *Hoàng liên, Chỉ xác, Hạt cau*, đi ngoài ra nhiều máu già *Hồng hoa, Tò mộc, sấp ong...* Sắc uống.

**25. Kinh trị kiết lỵ đi ngoài ra máu, giở từng giọt không khỏi:**

*Địa du, Hoàng bá.* Hai vị đều nhau, tán nhỏ, liều dùng 3 đồng cân uống với nước cơm. Mót rạn thì già *Mộc hương, Đậu xanh, Củ nâu.*

## XI - ỈA CHẢY

Bệnh ỉa chảy có 8 loại: thấp, phong, hỏa, đờm, thực tích, tỳ tá, thận tả... Làm sao mà biết?

- Đi ngoài ra nước như xối bụng không đau là *thấp*.
- Mới ăn vào lại đi ngay, cơm cũ không tiêu là *phong*.
- Đau bụng đi ngoài như nước nóng, mỗi cơn đau lại đi ngoài một lần, là *hỏa*.
- Đi ngoài lúc nhiều lúc ít, khát nhiều là *đờm*.
- Đau bụng dữ dội rồi đi ngoài, đi ngoài được mà giảm đau là *thực tích*.
- Đau bụng chân tay lạnh là *hàn*.
- Thường đi lỏng dầy là *tỳ tiết*.
- Canh năm mới đi ngoài là *thận tiết*.

Bệnh này, hình như dễ chẩn đoán, nhưng gặp phải bệnh chứng phức tạp khó đoán thì kê đơn cứu chữa cũng rất khó. Khó là vì tỳ là mẹ của tạng khác mà bệnh ỉa chảy hay làm hại tỳ tức là hại đến nguyên khí của con người, cho nên không được coi thường.

**1. Kinh trị chứng tỳ hư ỉa chảy lâu năm.** Ví như đất với nước đồng hóa nhào ra, phương này có thể làm ấm bàng quang, để đái được trong thì ruột già chặt lại. Tuy thuốc khác cũng hay, nhưng không thể gạn lọc chất đục và chất trong được:

- *Hạt sen* già bóc vỏ tím, sao vàng tán nhỏ, liều dùng 2 đồng cân, nấu nước *trần mủ* cho uống lúc đói bụng, rất hay.

**2. Kinh trị chứng bỗng nhiên đi tả, bụng chướng lên, ngày đêm đi mả, dùng mọi thuốc đều không khỏi đi khí thoát:**

- Ích trí nhân 2 lạng sắc đặc cho uống là khỏi

- *Sáp ong*, mỗi lần dùng 2 đồng cân, đập cho vào 2 quả trứng gà, một ít muối xào chín mà ăn, chưa khỏi thì làm lần nữa.

- Lấy 4, 5 *hạt hồng xanh*, bọc giấy ướt nướng chín cho ăn.

**3. Kinh trị thổ tả không dứt, tay chân giá lạnh, bất tỉnh nhân sự:**

- *Nam tinh tử* nhỏ trộn giấm rịt vào gan bàn chân, hết ngay.

**4. Kinh trị hàn tả ỉa ra toàn nước:**

- *Can khương* nướng tán nhỏ, liều dùng 2 đồng cân, uống với nước cháo là công hiệu.

**5. Kinh trị sau khi thổ tả, thoát dương nguy cấp, chân tay giá lạnh, bất tỉnh nhân sự:**

- *Hành trắng* giã nát, xào nóng, chườm vào lỗ rốn, lại dùng 21 tép hành khác giã nát, hòa với rượu cho uống thì hồi dương, thật là phương thuốc thần.

**6. Kinh trị đau bụng ỉa chảy do tạng hàn cực hư:**

- *Lưu hoàng, sáp ong*. Đều 2 lạng, nấu chảy tan ra, làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 5 viên, uống với nước mới mọc, rất hay.

**7. Kinh trị ỉa chảy lâu ngày sắp nguy, dùng mọi thứ thuốc đều không khỏi vì chân chủ về đại tiểu tiện, ỉa chảy lâu ngày thì thận hư, không nên chuyên chữa về tỳ vị.**

- *Cốt toái bồ* tán nhỏ dùng trái cật heo bổ đôi, móc bỏ cái trắng ở giữa, nhét thuốc tán vào, áp lại nướng chín mà ăn là lành.

**8. Kinh trị ỉa chảy lâu ngày, ăn kém sút:**

- *Gạo nếp* 1 thăng, ngâm nước 1 đêm, phơi khô sao chín, *Củ mài* 1 lạng đều tán nhỏ, trộn đều mỗi sáng sớm dùng 1 vốc, cho vào 3 muống đường cát và ít hạt hồ tiêu, quấy với nước sôi mà uống, mùi vị rất ngon mà rất bổ ích, uống lâu còn có tác dụng ấm tinh khí để có con, đây là phương thuốc bí truyền.

**9. Kinh trị chứng nhiệt tả ỉa má không thôi.**

- *Lá mã đề* giã vắt lấy nước cốt hòa với 1 chung mật ong sắc nóng lên cho uống, hoặc dùng hạt mã đề tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng cân với nước cơm, rất hay.

- *Muôi nòi* tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng cân với nước cơm cầm ngay.

- *Ngải cứu* lâu năm 1 nắm, *Giềng sống* 1 củ. Sắc cho uống nóng là khỏi.

- *Rễ sấu dâu cắt chuột* 2 phần lá *sấu dâu cắt chuột* 1 phần. Sắc nước uống khi đói rất hay.

- *Lá dây củ nâu, Lá lấu* Mỗi thứ 1 nắm, sắc cho uống là cầm ngay.

- *Lá vông*, nấu sôi xông vào lỗ đít, lúc nước ấm thì rửa tay chân, lại dùng tỏi giã nát, dặt hai lòng bàn chân và giữa lỗ rốn, cầm ngay.

**10. Kinh trị ỉa chảy dùng mọi thức thuốc đều không khỏi:**

- *Dạ dày lợn* 1 cái. *Tỏi* 2, 3 tép, dồn vào trong bao tử heo nấu chín, giã nhỏ làm viên bằng hạt ngô, mỗi lần dùng 30 viên, uống với nước cơm vào lúc đói là khỏi.

**11. Kinh trị bỗng nhiên bị ỉa chảy, ngày đêm không ngớt sắp chết:**

- *Lá gai* hái ngày mùng 5 tháng 5 âm lịch phơi dâm tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đồng cân (Trẻ em nửa đồng cân) uống với nước lạnh chớ dùng nóng mà làm cho bệnh nhân xốn xáo khó chịu.

- *Dây mơ dại*, cả rễ và lá 1 nắm, sắc đặc chờ nguội, uống vào lúc đói là cầm ngay.

**12. Kinh trị ỉa chảy không ngớt và cứng chứa được chứng xích bạch ly.**

- *Vỏ quả lưu*, hoặc vỏ cây lựu đốt tòn tén tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đồng cân uống với nước cơm vào lúc đói rất hay.

**13. Kinh trị chứng ỉa chảy mùa hè.**

- *Ngũ bội tử* tán nhỏ, luyện với cơm là viên bằng hạt đậu xanh, mỗi lần dùng 20 viên, thăng với nước lá sen.

**14. Kinh trị ỉa chảy ra máu:**

- *Hạt mùi* 1 vốc, sao thơm tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng cân với nước chín, ngày uống 2 lần rất tốt.

- *Địa phu tử* sắc lấy nước, (không có hạt thì dùng lá già vắt lấy nước bỏ bã), nấu cháo với gạo tẻ mà ăn, sẽ cầm ngay.

- *Tóc rơi* 5 đồng cân, đốt thành ra, *Bông mồng gà*. Lá trác bá. Mỗi vị dùng 1 lạng tán nhỏ, liều dùng 2 đồng cân uống với rượu lúc đi ngủ, sáng hôm sau cho uống 1 chén rượu nóng, chỉ 1 lần là kiến hiệu.

- *Hoa hòe*, *Hạt mã đề*, đều bằng nhau, sao chung tán nhỏ. Liều dùng 2 đồng cân, uống với nước là yên ngay, khỏi thì thôi.

**15. Kinh trị đi ỉa chảy ra máu không ngớt:**

- *Cỏ tháp bút* lúc đói sắc cho uống là khỏi.

- *Lá đơn đò* 1 nắm sao cháy tán nhỏ, liều dùng 1 đồng cân uống với nước cơm hoặc sắc cho uống đều tốt.

Chữa người lớn trẻ em ỉa chảy, kiết lý, dùng *Cỏ tràng hàn*.

- *Củ cỏ củ*, *Nam mộc hương* (*Khổ lang bì*), *Vỏ cây duối*, *Vỏ cây sung*, *Vỏ cây vải*, *Vỏ cây sắn*, *Vỏ củ nâu*. Các vị đều bằng nhau, tán nhỏ luyện hồ làm viên bằng hạt đậu xanh. Liều dùng 5 viên, có khát nước thì dùng củ sắn dây sắc làm thang, thổ tả thì thang bằng nước cơm, lý thang bằng nước chè.

**16. Chữa chứng nhiệt tả.**

- *Hạt mã đề*, sao qua, tán nhỏ, liều dùng 1 đồng cân, hòa nước cơm mà uống.

- *Lá lấu*, *rễ trâng*, *lá chỉ thiên* Ba vị bằng nhau sắc uống.

## XII - ĐÁI ĐỤC

Bệnh đái ra toàn nước đục không trong, là do tỳ sắc quá độ, lo nghĩ buồn phiền khiến tâm thận đều hư mà không chủ trị được, nguyên tinh không giữ vững mà sinh ra bệnh này. Tâm suy mà ghé nhiệt thì đái đục màu đỏ, gọi là xích trọc, tâm suy thêm thận hàn thì đái đục màu trắng gọi là bạch trọc, âm không thăng dương không giáng, trên dưới trái ngược nhau thì đái ra chất trắng đỏ lẫn lộn nhưng đại để đều do thấp nhiệt mà ra cả.

Về phép chữa nên *Thanh tâm tư thận*, *giáng hỏa trừ đờm* làm chủ yếu.

**1. Kinh trị chứng đái đục, đái dất, đái ra chất trắng như dầu, màu sắc biến đổi, cặn lắng xuống như cao, như hồ, do nguyên khí không đủ, hạ tiêu hư hàn mà ra:**

- *Ích trí nhân*, *Tỳ giải*, *Thạch xương bồ*, *Ô dược*. đều bằng nhau bốc làm 1 thang, sắc gần được thì cho nhúm muối, uống lúc đói lòng là bệnh yên.

**2. Kinh trị chứng đái ra chất đục, trắng.**

- *Rom lúa nếp* sắc đặc lấy 1 bát, phơi sương 1 đêm, sáng sớm cho uống rất hay.

- *Củ cải*, khoét rỗng ruột, độn Ngô thù du vào, đậy kín lại cho vào chỗ đồ chín rồi lấy ra, bỏ hết ngô thù, chỉ lấy củ cải sấy khô, tán nhỏ, khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 50 viên, uống với nước muối, ngày uống 3 lần, rất hay.

- *Hạt bí đao*, thứ để lâu ngày càng tốt, sao tán bột, mỗi lần dùng 5 đồng cân, uống với nước cơm vào đói, là công hiệu.

- *Lá dương*, sấy khô, tán nhỏ, khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần 50 viên, uống với nước sôi vào lúc đói, rất hay.

- *Ngài tằm* cầu bỏ đầu, chân, cánh, sấy khô, tán nhỏ, giã với cơm làm viên bằng hạt ngô đồng đỏ xanh 40 viên, uống với nước muối nấu lên vào lúc đói, rất hay.

**3. Kinh trị chứng đái đục vì bệnh hư lao.**

- *Xương dê*, tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân, uống với rượu nhạt vào lúc đói, là khỏi.

**4. Kinh trị chứng đái đục vì khí hư.**

- *Gạc hươu*, đeo vụn 1 nắm, sao vàng tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đồng cân, uống với rượu vào lúc đói, cầm ngay.

**5. Kinh trị chứng đái đục vì thận hư đau nhói hai bên sườn cùng xương sống:**

- *Ngũ vị tử* 5 lạng, sao tán nhỏ, dùng giấm khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 30 viên, uống với giấm hoặc nước nóng.

**6. Kinh trị chứng đái đục bụng đầy, bất kỳ trai gái đều công hiệu:**

- *Ích trí nhân*, tẩm nước muối sao, *Hậu phác*, tẩm gừng sao. Đều bằng nhau, gừng 3 lát, táo 1 quả, sắc nước uống, rất hay.

**7. Kinh trị chứng đái ra nước đục màu đỏ do tâm thận hư kém, tinh ít, huyết ráo, miệng khô, phiền nhiệt, đầu choáng váng, hồi hộp:**

- *Thỏ ty tử*, *Mạch môn đông* (bỏ lõi). Hai vị đều bằng nhau, tán nhỏ, luyện mật làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 70 viên, uống với nước muối vào lúc đói, rất hay.

**8. Kinh trị chứng đái ra nước đục màu đỏ vì lao tâm:**

- *Hạt sen già*, bóc bỏ lõi, hai lạng, chích *Cam thảo* 4 đồng cân. Đều tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân sắc nước cô tẩm bắc làm thang mà uống lúc đói, rất hay.

**9. Truyền trị chứng đái ra nước đục màu trắng, tiểu tiện tự ra không nín được:**

- *Sài hồ*, *Nhân trần*, *Mộc thông*. Đều bằng nhau, sắc uống vào lúc đói ngoài ra dùng lá hẹ 1 nắm sắc đặc, nhân lúc nóng xông vào ngọc hành, là lành.

**10. Truyền trị chứng đái đục.**

- *Rễ cây vông vang* 1 nắm. Cạo sạch vỏ ngoài giã nát, đổ nước 3 phần sắc còn 1 phần, phơi sương 1 đêm, uống vào lúc đói, rất hay.

- *Rau muống* 1 nắm. Vò nát lấy nước đặc, lắng lấy nước trong 1 bát, hòa với một chén mật, uống lúc đói, là kiến hiệu.

### XIII - DI TINH

Di tinh là tinh khí trong ngọc hành tự chảy ra, phát bệnh có chia ra hai loại hư thực khác nhau, phải dò xét cho kỹ.

Phàm người trai tráng khỏe mạnh mà ở nề một mình, vì mơ tưởng dục tinh, hoặc nằm mộng thấy gái mà xuất tinh, đây là tinh khí vì tràn đầy mà tiết ra, không cần phải dùng thuốc, được thỏa mãn tinh dục là hết bệnh. Con người nguyên khí hư kém, tâm không tàng thân, thậm không tàng tinh mà di tinh, nằm mơ thấy giao hợp mà xuất tinh thì chủ yếu là phải bổ dưỡng tâm thận, mà trước hết phải điều hòa tỳ vị, làm cho tâm thận được củng cố, tỳ vị được bồi bổ thì bệnh tự khắc khỏi.

#### 1. Kinh trị bóng nhiên di tinh hoặc nằm thấy giao hợp mà xuất tinh:

- *Quả hồ* 4 lạng, *Đậu đen* 1 vốc. Sao chung cho thơm, thêm *Bạch Chỉ* và *Hồ tiêu* (người bệnh bao nhiêu tuổi thì dùng bấy nhiêu hạt tiêu) sao qua, cùng ngâm rượu cho uống lúc đói, tùy ý mà uống thì bệnh sẽ khỏi.

#### 2. Kinh trị chứng di tinh, rỉ giọt, đi tiểu sót lại và ban đêm hay đi tiểu.

- *Ich trí nhân*, 24 hạt, sắc nước cho vào ít muối mà uống chưa khỏi thì làm thêm uống.

#### 3. Kinh trị di tinh vì nội nhiệt:

- *Rỉ sắt*, tán nhỏ, liều dùng 1 đồng cân, uống với nước lạnh, chỉ uống 3 lần là kiến hiệu.

- *Cỏ nhọ nồi* (*cỏ mực*) sấy khô tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đồng cân uống với nước cơm vào lúc đói, hoặc lấy nước hòa với 1 chén mật, nửa chén rượu mà uống, uống được lâu thì tóc râu đen lại, kiên tinh cố tỳ, rất hay.

#### 4. Kinh trị chứng nằm mộng xuất tinh:

- *Hạt tía tô* vài lạng, tán nhỏ, mỗi liều dùng 1 đồng cân uống với rượu ngày hai lần là kiến hiệu.

#### 5. Kinh trị mơ mộng mà di tinh:

- *Xương sống mũi đầu chó*, đốt thành than, tán nhỏ, mỗi liều dùng 2 đồng cân, uống với rượu lúc đi nằm, là khỏi.

#### 6. Kinh trị nằm mơ giao cấu mà di tinh:

- *Củ hành*, thái mỏng lúc đói nấu cháo ăn ngày 5, 6 lần thì khỏi.

7. Kinh trị trai hoặc gái thường chiêm bao thấy giao cấu với quỷ, tinh thần hoảng hốt người càng ngày càng gầy.

- *Gạc hương* đeo nhỏ, tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân uống với rượu vào lúc đói, rất công hiệu.

### XIV - LÂM CHỨNG

Lâm chứng là chứng đi đái rất khó khăn, đau buốt trong ngọc hành muốn đái không đái được, nguyên là vì ham ăn đồ cao lương hậu vị, rượu nồng, thịt nướng quá nhiều, hoặc do lo nghĩ, sắc dục quá độ, đến nỗi thủy hỏa mất điều hòa, tâm thận không còn giao thông với nhau mà sinh năm chứng lâm như "*khí lâm*", "*sa lâm*", "*huyết lâm*", "*Cao lâm*" và "*lao lâm*".

- *Khí lâm*. Là chứng đái gắt, thường mỗi khi đái sót lại mấy giọt (lậu khí)

- *Sa lâm* là lậu ké, di tinh khí đọng lại trong ngọc hành, mỗi khi đi đái đau buốt, đái không ra, hễ ra được thì tận gốc.

**1. Kinh trị chứng khi đái thấy đau buốt, hoặc đái ra máu đái ra cát, đái ra sạn, sưng đau.**

- *Ngưu tất* 1 lạng, *Nước* 2 bát. Sắc lấy một bát uống nóng hoặc cho vào một tí rượu mà uống rất hay. Nếu đái buốt ra máu thì uống với bột *hoạt thạch* 1 lạng, nếu đau thì gia thêm ít *Xạ hương* và *Nhũ hương* càng hay. Một người đàn bà bị bệnh này 10 năm, nhờ uống bài này mà khỏi.

**2. Bài thuốc kinh nghiệm chữa 5 chứng lâm**

*Cỏ chỉ thiên, rễ cây vảy đỏ, rễ cây vảy trắng, rễ tranh, thịt ốc bươu, cỏ bắc.* Đều bằng nhau, sắc cho uống vào lúc đói là khỏi.

- *Chua me* đất tươi giã vắt lấy nước cốt 1 chung, rượu 1 chung, hòa lẫn cho uống lúc đói là khỏi.

- *Hạt vông vang, Biển súc, Nhân trần, Mộc thông, Hạt mã đề, lá tre, Đều dùng 2 đồng cân.* *Cỏ bắc* nửa đồng, sắc cho uống là đái sẽ thông.

- *Củ gai*, giã nát sắc cho uống là đái sẽ thông

- *Dùng củ gai* thêm *hạt mã đề* trọng lượng bằng củ gai, nghiền ra. *Hành* 3 tép giã nát vắt lấy nước cho uống rất hay.

- *Cỏ bắc*, sắc cho uống thường xuyên, rất hay.

- *Rễ cà thái* mỏng phơi khô sắc đặc hòa nước đái trẻ con cho uống, rất hay.

**3. Kinh trị tiểu tiện từng giọt sót lại, lúc có lúc không.**

*Tỏi* 1 củ, bóc lấy nướng chín, phơi sương 1 đêm, cắn ăn lúc đói, uống với nước mới mủ, rất công hiệu.

**4. Kinh trị chứng lậu nhiệt, đái buốt.**

- *Rễ biển súc* 1 nắm, sắc nước thường uống.

- *Rau sam*, giã lấy nước thường uống, rất hay.

- *Lá gừng*, 1 nắm to, giã nát hòa với nước 1 bát, lã bỏ bã, lại cho vào 1 chén mật, uống lúc đói, chỉ uống 3 lần là kiến hiệu.

**5. Truyền trị chứng lậu khi đi đái rất.**

- *Vỏ cây duối*, cạo bỏ vỏ ngoài, lấy lớp trắng 1 nắm to, sắc đặc uống lúc đói, rất hay.

- *Củ kim cang* đốt qua, thái mỏng phơi khô sắc uống thay nước trà rất hay.

- *Mộc thông* 5 đồng, *Hành tâm* 5 tép. Sắc uống nóng là thông.

- *Nhựa cây đào, Mật ong*: *Đều* 1 lạng, nước 1 bát sắc còn phân nửa, uống lúc đói là rất tốt.

- *Vỏ cây bồ hòn*, cạo vỏ ngoài, dùng một nắm to, cắt nhỏ, sắc đặc uống lúc đói rất hay.

**6. Truyền trị đàn bà bí đái.**

- *Gọng rau muống* 1 nắm to, giã nát đắp vào rốn là đái sẽ thông.

**7. Truyền trị chứng "cao lâm" đau buốt, các thuốc không hiệu quả.**

- *Tổ bo ngựa cây dâu* mỗi lần dùng một cái nướng khô tán nhỏ, uống với rượu vào lúc đói, nặng lắm thì uống 2, 3 lần là khỏi.

- *Cỏ mần trầu* 1 nắm to, giã nát, đổ vào một bát nước, sắc sôi lọc bỏ bã cho vào một chén con mật, uống lúc đói rất hay.



- *Xương dê*, đốt cháy tán nhỏ, mỗi liều dùng 2 đồng cân, lấy *vỏ trắng cây dâu*, sắc nước làm thang mà uống, công hiệu.

#### 8. Kinh trị chứng lậu máu buốt dữ.

- *Ngó sen* giã nát lấy nước 1 bát, *Tóc rối* đốt ra tro, 1 đồng cân. Hòa vào mà uống, chỉ ba ngày là hết máu, khỏi đau.

- *Hạt cau rừng* 1 hạt. *Mạch môn đông* 5 đồng, bỏ tim, sao, sắc lấy nước, mài *hạt cau*, uống vào lúc đói là khỏi.

- *Tinh tre* 1 nắm to, nước 2 bát. Sắc lấy nửa phần uống lúc đói, rất hay.

- *Nhựa cây đào* sao khô, *thạch cao*, *Mộc thông* đều 1 đồng cân, nước một bát sắc còn 7 phần uống sau bữa ăn là khỏi.

- *Đậu đỏ* 3 vốc, sao qua tán nhỏ. Mỗi lần 2 đồng cân, dùng hành 1 củ nướng qua, đánh tan trong rượu nóng mà uống thì hay.

- *Hạt vông vang* 1 cân nước 3 thăng. Sắc còn một nửa, ngày uống 3 lần là công hiệu.

- *Hạt bìm bìm*, nửa sao nửa để sống, nghiền nhỏ lấy lớp bột đầu, mỗi lần dùng 2 đồng cân, uống với nước gừng, uống một lúc lâu rồi uống thêm nhiều trà nóng.

- *Lá đậu đen* 1 nắm to. Sắc với hai bát nước, còn phần nửa uống lúc đói là công hiệu.

- *Rêu xanh* dưới đáy thuyền, cạo lấy một nắm bằng quả trứng vịt, đổ 2 bát nước, sắc còn nửa, uống vào lúc đói.

- *Củ nghệ*, *Củ hành tằm* đều bằng nhau, làm 1 thang sắc uống lúc đói, là công hiệu.

- *Ngài tằm* bỏ đầu, chân, cánh, sấy khô, tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đồng cân, uống với rượu vào lúc đói, rất công hiệu. Bệnh khỏi thì thôi uống.

- *Trùn khoang cổ* to 6,7 con, (thứ nhỏ hơn thì 10 con). Nghiền nát đổ một bát nước lạnh, khuấy đều đợi lắng trong, lọc bỏ bã mà uống kiến hiệu ngay.

- *Hạt mã đề* tán nhỏ mỗi lần dùng 2 đồng cân, lại lấy hạt mã đề sắc nước mà uống vào lúc đói, nếu thạch lăm thì thêm vỏ du da tức đầu ta nửa phần, *tóc rối* một cục đốt cháy cùng sắc mà uống.

- *Lá cà*, giã tươi vắt lấy nước 1 bát, hòa vào ít muối và ít rượu mà uống, tự yên.

- *Rễ tranh* 1 lạng. *Can khương* nửa đồng, sắc nước hòa vào một chén mật, uống vào lúc đói sẽ khỏi.

- *Răng cá gáy* 1 vốc tán nhỏ, hòa vào chút ít giấm (thứ lâu năm), chia 3 lần uống hết, công hiệu lắm.

- Theo phương trên bỏ giấm dùng rượu uống vào sẽ dãi ra được cục ké trong ngọc hành, mà lành.

#### 9. Kinh trị chứng lậu ké đau buốt:

- *Đế dui* 7 con. Muối 1 lạng. Dùng miếng ngói mới, bỏ muối trên vào dưới đế chính giữa, để trên lửa sấy khô, bỏ muối lấy đế tán nhỏ, mỗi lần dùng một đồng cân, uống với rượu vào lúc đói, cục ké trong ngọc hành ra ngay là khỏi.

- *Mật gà trống* phơi khô 5 đồng cân, *Chất trắng trong cút gà* 1 lạng, sao vàng. Đều tán nhỏ, mỗi liều dùng một đồng, uống với rượu dãi ra được cục ké thì thôi.

- *Cút chim én*. Sao tán nhỏ 4, 5 đồng cân. Uống với nước lạnh từ sáng sớm đến bữa ăn, thường dãi ra được nước lẫn cục ké là lành.



- *Đồng tiền cổ* 49 đồng. Sắc nước uống lúc đói là công hiệu, nếu chưa khỏi thì làm lại mà uống.

*Thịt chim khách trống*, đốt ra tro, hòa vào nước cho tan mà uống, hòn sỏi tự xuống. Nếu khó biết trống mái thì xem cọng nào cánh bên trái đè lên cánh bên phải là trống, hoặc lấy lông chim, đốt tán nhỏ, bỏ vào nước mà tro nổi là chim trống.

- *Nhựa cây đào*, mỗi lần dùng 1 cục bằng hòn đàn, mùa hè dùng nước lạnh, mùa đông dùng nước nóng độ 1 bát hòa nhựa đào vào cho tan mà uống ngày ba lần, là đá ra hết kẻo, mà lành.

- *Mai ba ba* (cua đinh) nướng vàng, tán nhỏ, mỗi lần 1, 2 đồng cho uống với rượu, ngày uống 3 lần là đá thông ngay.

- *Vỏ củ ấu* 1 vốc, sắc nước, hòa với một chung mật mà uống rất hay.

*Tóc người*, đốt tồn tính, tán nhỏ, mỗi lần dùng một đồng cân, uống với nước giếng vào lúc đói rất hay.

- *Hạt ý dĩ* hoặc cây lá cùng được, sắc nước uống nóng, tháng hè uống lạnh, khỏi bệnh thì thôi.

- *Cây Chuối* nướng chín, vắt lấy nửa bát nước, *lá mần châu*, *Rễ tranh* đều 1 nắm giã vắt lấy nước, bột đậu xanh 3 đồng cân. Hòa đều, lại hòa vào 1 chén mật uống lúc đói đá ra sạn cát là lành.

*Củ cải*, xắt mỏng, tẩm mật ít lâu rồi sao khô, lại tẩm lại sao 3 lần, không nên sao cháy quá, nghiền nhỏ uống với nước muối ngày 3 lần, công hiệu không thể nói được.

**10. Truyền trị nam nữ thanh niên bị chứng đá gắt sưng đau trong ngọc hành hoặc âm hộ.**

*Dây lồi tiền* tức dây mối già nát, sắc chín cho muối vào chút ít, uống vào lúc đói là lành.

## XV - SÓN ĐÁI

(Đái dầm)

Bệnh són đái là ngày đêm đi đái luôn không chừng độ, do tâm thận hư dương khí suy lạnh, bàng quang không vận chuyển bình thường mà sinh ra. Về phép chữa phải bổ mạnh và thanh tâm tiết dục thì bệnh tự yên. Lại có khi đàn bà do sinh đẻ trắc trở, bàng quang bị tổn thương, hoặc trẻ con bàng quang lạnh.... đều có thể sinh ra chứng đái són không ngăn giữ được. Nên tùy chứng mà chữa.

### 1. Kinh trị chứng ngày đêm són đái luôn

- *Ich trí* 40 hạt, nghiền nhỏ, bỏ vào tí muối sắc uống.

- *Ich trí nhân*, chỉ xác, sắc nước, đổ vào một chén rượu, uống nóng vào lúc đói.

- *Củ kim cang*, thái mỏng sắc cho uống khi sắp đi nằm thì suốt đêm không đi đái nữa, hoặc dùng củ kim cang sao qua, cắt mỏng sắc nước uống thay trà, hoặc tán nhỏ ra, mỗi lần dùng 2 đồng cân, thang với nước muối hoặc rượu.

### 2. Chữa chứng đi đái luôn do khí bất túc.

*Tiểu hồi*, tẩm nước muối sao, tán nhỏ, lấy gạo nếp làm bánh dày nấu chín chấm thuốc bột mà ăn.

### 3. Chữa chứng vãi dái không nín được

*Bong bóng heo* rửa sạch, nấu chung với gạo nếp cho chín nhừ, cho vào chút hồ tiêu, nấu xong bỏ gạo nếp, xắt bóng heo mà ăn. Hoặc dùng tổ ong đốt cháy tán nhỏ, mỗi lần dùng 6 đồng cân, uống với nước cơm là công hiệu.

### 4. Chữa chứng dái vật ngày đêm hàng trăm lần là do thận khí suy yếu quá.

- *Ich trí nhân*, bỏ vỏ tẩm muối sao. *Ô dước*, đều bằng nhau, dùng củ mài tán nhỏ nước và rượu khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, liều dùng 70 viên uống với nước muối vào lúc đói. (Súc tuyền hoàn).

- *Bong bóng dê* 1 cái, đổ nước vào cho đầy, buộc chặt cuống lại, nướng trên lửa than cho vàng mà ăn và uống luôn cả nước trong cái bóng nữa. Mỗi buổi sáng cứ ăn một cái, chỉ ăn ba cái bóng dê là lành.

### 5. Kinh trị đi dái luôn vì hạ nguyên hư kém.

- *Hạt sen* bỏ vỏ và tim nửa cân, tẩm rượu hai đêm. *Bao tử heo dục* 1 cái rửa sạch dồn hạt sen vào nấu chín mà ăn. Hoặc nấu cho nát bết; giã nhỏ sấy khô, luyện hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, liều uống 50 viên với nước nóng lúc đói.

### 6. Kinh trị đàn bà són dái.

- *Tổ bọ ngựa cây dâu*, sao rượu tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đồng cân, uống với nước gừng là khỏi.

- *Lông gà trống*, đốt tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân, uống với rượu vào lúc đói, là công hiệu.

### 7. Kinh trị chứng đi dái quá nhiều.

- *Ngà voi*, đốt tán nhỏ, liều dùng một đồng cân, uống với nước nóng, hoặc hòa với rượu uống, ngày uống 3 lần. Hoặc thay sừng hươu nướng cũng được.

- *Nhung hươu*, bôi mỡ mà nướng, tán nhỏ uống với rượu.

### 8. Kinh trị đàn ông đàn bà són dái:

- *Phèn chua*, để trên ngói nung chín khô. *Mẫu lệ* nung đỏ. Hai vị bằng nhau, tán nhỏ liều dùng 1 đồng cân.

- *Vỏ thạch lựu*, bỏ vỏ ngoài, *Tang bạch bì* (kiêng sắt). Hai thứ bằng nhau nửa nước nửa rượu, 10 phần sắc còn 6 phần uống lúc đói thời rất hay.

- *Cao da trâu*, *vỏ hàu*, (nung đỏ suốt), *Lộc nhung*, *Tổ bọ ngựa cây dâu*, (sao rượu). Các vị bằng nhau tán nhỏ, khuấy hồ nếp làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 50 viên, nấu với nước muối và rượu mà uống vào lúc đói. Một phương khác không có *Lộc nhung*.

- *Cao da trâu* 3 lạng, 1 bát nước, 1 bát rượu, sắc uống khi còn ấm, vào lúc đói.

### 9. Đàn bà mừng quá hại tâm khí, vì tâm với tiểu trường chung một con đường truyền tống, nên sinh đi dái ngày đêm vô độ.

*Ich trí nhân*, *Tỳ giải*, *Thạch xương bồ*, *Ô dước*. Đều bằng nhau, mỗi thang nặng chừng nửa lạng, nước một ít, sắc còn 7 phần cho uống lúc nóng đói. (*Tỳ giải* phân thanh âm). Một phương không có *Ô dước* chỉ dùng 3 vị tán nhỏ quấy hồ làm viên, liều dùng 3 đồng cân, uống với nước muối.

### 10. Kinh trị vãi dái không nín được:

*Rễ tầm xuân* (thứ ha trắng) 1 nắm, rửa sạch, cắt miếng sắc nước, thường uống là công hiệu, hoặc tán nhỏ với rượu, lúc đói càng tốt.

**11. Kinh trị trẻ em đi đái dầm vì bàng quang lạnh:**

Nhục quế tán nhỏ, *Gan gà trống*. Hai thứ bằng nhau giã nát, làm viên bằng hạt đậu xanh, mỗi lần dùng 5 đến 10, 15 viên tùy trẻ lớn nhỏ, uống với rượu nóng, ngày 3 lần là kiến hiệu.

**XVI - BÍ TIỂU TIỆN**

Bí tiểu tiện là do thận và bàng quang bị nhiệt. Bàng quang là cái kho chứa tâm dịch, nước đi từ ruột non ngấm vào bàng quang thành ra tiểu tiện. Thận cùng bàng quang bị nhiệt thì vào bàng quang, khí nhiệt quá thịnh nên bế tắc làm cho tiểu tiện không thông, bụng dưới đầy trướng, nặng quá thì thủy khí ngược lên làm cho tim bị bức bách đầy trướng, có khi chết, phép chữa nên xét tận gốc.

**1. Kinh trị bí tiểu tiện, 7, 8 ngày, khí xông lên thành thũng trướng, rất nguy cấp mà các thuốc không chữa được:**

- *Tía tô* dùng nhiều cho vào nồi to, đổ nước vào nấu sôi, cho bệnh nhân ngồi lên trên mà xông, nguội thì thêm nước sôi vào, xông độ hồi lâu, lại dùng muối sao nóng bọc vải chườm trên rốn và các chỗ sưng phù đái được ngay, phù sẽ xẹp.

- *Cành đào, Cành liễu, Mộc hương, Cỏ nhọ nồi, Xuyên tiêu*. Mỗi vị dùng 1 lạng, hành 1 nắm, cỏ tím bắc 1 nắm, đều cắt nhỏ làm thang đổ 4 bát nước, sắc còn nửa, đang lúc nóng xông vào chỗ đau trùm mền kín chân cho hờ hơi, một lúc lâu thì đái sẽ thông, công hiệu rất lớn.

- *Hạt tạt lê* sao vàng tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng với rượu.

**2. Kinh trị chứng bí tiểu tiểu trướng bụng, chậm thuốc sẽ chết:**

- *Chỉ* 1 lạng tán nhỏ, *Giàng sống* 5 đ/c thái nhỏ, *Bắc* 1 nắm, dùng nước mới mức sắc cho uống. Ngoài dùng 1 cân *Hành* giã nhỏ xào nóng, bọc làm 2 gói, thay đổi mà chườm trên rốn, hơi nóng thấm vào lá đái thông ngay.

- *Muối* 1 nhúm. Bỏ vào rốn, dùng lá ngải khô vò nát để lên mà cứu, cứu mãi đến khi đái thông thì thôi, hoặc dùng củ hành thái mỏng để lên rốn rồi để ngải lên mà cứu, càng hay.

- *Trùn đất* 5, 6 con. Nghiền nát, đổ nước lạnh vào khuấy đều, đợi lắng trong lọc bỏ bã cho uống, lập tức đái thông.

- *Ốc bươu* 1 con, *Muối* nửa đồng cân, cùng giã nát rịt vào rốn dày 1 tấc 3 phân, đái sẽ thông ngay.

- *Xác rắn* 1 cái, đốt tồn tính tán rượu nhỏ hòa rượu cho uống, sẽ kiến hiệu ngay.

- *Mỡ heo* 1 miếng (chừng 1 lạng), nước 2 bát sôi 3 dạo, cho uống vào là đái được ngay.

- *Ngà voi* cạo lấy mặt một nắm, sắc cho uống là đái được.

- Dùng nước mài dao 1 chén cho uống cũng công hiệu.

**3. Kinh trị bí tiểu tiện đau thắt bụng dưới, khí trướng xông lên mà ngất.**

*Trần bì* 3 lạng, *Hành* 3 củ, *hạt quỳ* 1 lạng, nước 5 bát sắc còn 2 bát, chia uống 3 lần là đái thông.

**4. Kinh trị đái không thông**

- *Dành dành* 14 quả, *Tỏi* 1, (tức dùng loại tỏi chỉ có 1 củ cái, không có nhiều tép) cho vào tỳ muối giã lẫn cho thật nát đem rịt vào rốn và búi đái, một hồi lâu là đái thông.

- *Mã đề* 1 thăng, *Nước* 3 thăng, sắc còn một nửa chia uống 3 lần.

- Phương khác dùng *Mã đề* vò lấy 1 bát nước, hòa với 1 muống mật cho uống.
- Phương khác thêm nước *Bí đao* hoặc giã *Lá dâu* lấy hòa nước với bí đao cho uống.
- *Hạt thầu dầu* 3 hạt, giã nát rải vào tờ giấy cuộn lại đút vào trong lỗ đái là thông ngay.

- *Rau mùi, rễ Vông vang*, đều dùng 1 nắm, nước 3 bát sắc còn 1 nửa, hòa một lạng bột. *Hoạt thạch*, chia uống 3 lần là thông. Hoặc dùng 3 con *Đế dũi* nướng vàng muối với rượu. Hoặc dùng 2 đồng cân bột *Mộc thông* vào với rượu mà uống đái sẽ thông ngay.

**5. Kinh trị bí tiểu tiện dùng các thứ thuốc đều không khỏi, hoặc tức đái do thai chuyển bào chèn bọng đái.**

- Dùng ống lông ngỗng đút vào cuống bong bóng heo, cột chặt lại, thổi hơi cho bong bóng căng lên rồi đút đầu ống lông ngỗng vào lỗ đái, mạnh tay bóp cho hơi vào trong là đái vọt ra ngay rất hay.

- *Lá dây chìa vôi*, giã nát dít vào lỗ đái một hồi lâu lấy ra, rồi lấy nước lã rửa chỗ dịt, nước đái sẽ vọt ra ngay rất hay.

**6. Kinh trị tiểu tiện không thông sai lệch cuống bàng quang, nguy cấp:**

- Lấy gong *Hành*, *Muối* tán bột nhét vào, đem đút vào cái lỗ đái, thổi vào 1 cái là thông ngay.

- *Bèo tía* phơi khô tán nhỏ liều dùng 1 đ/c, cho uống với nước 2 ngày lần, đái sẽ thông.

- *Bồ hoàng*, bọc vải buộc ngang eo lưng rồi cúi đầu xuống sát đất mấy lần thì đái sẽ thông. Đây là phương pháp đạo dẫn.

**7. Kinh trị chứng vì nín đái quá thành chứng sai lệch chỗ bàng quang, đái không thông:**

Cắt lấy móng tay móng chân của người bệnh, đốt ra tro cho uống với nước chín.

**8. Kinh trị đái không thông do bàng quang nhiệt:**

*Vò bí đao* sắc đặc cho uống là đái sẽ thông.

**9. Kinh trị đàn bà bị chứng chuyển bào đái không thông:**

Ố bọ ngựa lấy 2 cái, nướng khô tán bột, hòa với nước uống 2 lần.

**10. Kinh trị đàn bà bồng nhiên bí đái:**

*Ngưu tất* 1 nắm (bỏ cuống). Sắc nước hòa vào 1 chén rượu mà uống là công hiệu.

**11. Truyền nam phụ lão ấu đái không thông:**

*Khế chua* 7 quả. Mỗi quả chỉ cắt lấy chỗ gần cuống một miếng, đổ vào một bát nước sắc còn nửa bát uống nóng. Lại dùng 1 quả giã nát, dịt vào lỗ đái. Lại dùng 1 củ tỏi cũng giã nát dịt vào lỗ rốn, là đái sẽ thông ngay.

## XVII - BÍ ĐẠI TIỆN

Bí đại tiện là do táo bón quá không ỉa được, vì đói no thất thường, nhọc mệt quá độ tổn hại đến vị khí lại còn ăn đồ cay nóng, ngon béo để tăng thêm hỏa độc. Hỏa độc làm hao tán chân âm, tân dịch kém sút không thấm nhuần được, nên sinh ra đại tiện táo bón.

Nội kinh chia là năm chứng: Phong, Khí, Hàn, Nhiệt, Thấp lại có người tuổi già khí hư, tân dịch không thể tư nhuận mà táo bón, lại có đàn bà sinh đẻ mất máu tân dịch khô kiệt mà táo bón, các chứng bệnh đều có nguyên nhân của nó, nên phân biệt mà chữa mới không làm cho người bệnh chết oan.

1. Kinh trị người yếu, do lo rầu quá hại phế khí, mà con đường đùn đẩy của đại tràng có quan hệ biểu lý với phế, cho nên phế khí có bệnh là đại tiện sẽ bế tắc. Hoặc do dùng nhiều đồ cay nóng quá sinh ra đại tiện táo bón.

*Trần bì* (bỏ xơ trắng), *Tía tô* (lấy cành lá non), *Chỉ xác* (bỏ ruột sao qua), *Mộc thông* (bỏ mắt). Đều bằng nhau, sắc cho uống nóng là thông ngay.

2. Kinh trị chứng đại tiện táo bón, đây là phương thuốc thuận khí lợi ruột, rất hay:

*Hạt tía tô*, *Hạt gai dầu*. Đều bằng nhau, giã nhỏ cho vào nước lọc bã, nấu cháo với gạo mà ăn rất hay.

3. Kinh trị đại tiện bí kết, đến nỗi hôn mê, bất tỉnh nhân sự.

- *Ốc buou to* 2, 3 con, dùng cả vỏ, *Muối* 1 chén con. Cùng giã nát, đắp vào rốn dày 1 tấc 3 phân, dùng vải buộc chặt lại là khỏi.

4. Kinh trị chứng táo bón, phân táo tắc lấp trong ruột, sưng đau không thông:

- *Đào hoa* 1 lạng, luộc chín cho ăn lúc đói, độ nửa ngày thì sôi bụng đi ra hết chất độc, sẽ khỏi.

5. Kinh trị đại tiện bí do có thấp nhiệt trong trường vị:

*Bình lang* 1 hạt to, tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đ/c hành 3 củ thái mỏng. *Nước tiểu trẻ em* 1 bát. Cùng sắc cho uống hoặc dùng *Bình lang* 3 đồng, nửa nước nửa mật nấu làm thang cho uống nóng, rất hay.

6. Truyền trị chứng bụng trướng đầy, đại tiện bí kết:

*Nghệ vàng* sao khô tán nhỏ, *Mủ cây vú bò*. Cùng giã nhỏ làm viên bằng hạt đậu xanh, mỗi lần uống 3 viên, đại tiện nhuận ngay.

7. Truyền trị đại tiện không thông, mọi thuốc không đỡ:

- *Củ rễ quạt* giã sống 3 đồng. Hòa với 1 chén nước, lọc bỏ bã, cho uống là thông ngay.  
- *Ô mai* 10 quả, gỡ bỏ hạt lấy cơm, tẩm ước nóng viên lại bằng quả táo, đem dút vào lỗ đít lập tức thông ngay.

8. Truyền trị táo kết bụng trướng lên, mặt vàng mà sưng, ợ chua, ăn không được:

- *Gạo nếp* 8 đồng, *Can khương* 1 đồng, *Vỏ quít* 5 phân, *Ba đậu* 2 hạt.

Cùng sao vàng rồi sàng bỏ *Ba đậu* lấy 3 vị kia tán nhỏ, luyện hồ làm viên bằng hạt đậu xanh, liều dùng 5 - 7 viên, nấu nước gừng, với *Tía tô* làm thang, uống sau bữa ăn. Nếu người hư yếu quá thì dùng 3 viên.

- *Hành trắng* cả rễ 1 tép, gừng sống 1 củ, muối 1 nhúm, *Đậu sị* 2 hạt. Cùng giã nát làm thành bánh, nướng nóng đem đặt vào rốn, dùng băng băng chặt lại, hồi lâu khí nóng thấu vào, là thông, nếu chưa thông thì làm lại lần nữa.

- *Hồ hoa* phơi khô tán nhỏ. Mỗi lần dùng 1 đ/c hoặc uống sống cũng công hiệu.  
*Cuống dưa đá* 7 cái tán nhỏ, rịt vào lỗ đít, sẽ thông đại tiện.

- *Chỉ thực* sao qua, *Bồ kết* bỏ hạt và vỏ đen. Đều bằng nhau, cùng tán nhỏ mỗi lần dùng 1 đồng cân uống với nước cơm hoặc quyết với nước cơm làm viên mà uống với nước cơm là công hiệu.

- *Mủ cây vú bò*, trộn với *Bồ hóng bép*, làm viên bằng hạt nhân phơi khô, mỗi lần uống 1 viên, sắc 7 nhát gừng 1 đ/c muối và 1 bát nước làm thang, mà uống dần dần xuống, một lúc uống hết là đại tiện thông. Thuốc này gọi là "Bị cấp hoàn" người già chớ dùng.

- *Tổ ong* đốt tồn tính tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đ/c với nước nóng.

- *Hột bìm bìm* tán nhỏ, rây lấy lớp đầu tiên, nửa để sống nửa sao cho uống với nước gừng. Chưa thông lại uống nữa. Một phương khác giã thêm Chỉ xác sao, Bồ kết bỏ hạt và viên vánh. Các vị đều bằng nhau tán nhỏ luyện mật làm viên bằng hạt ngô đồng, liều dùng 70 - 80 viên, uống với nước nóng rất hay.

- Cùng phương trên, *Hạt cau*, *Thanh bì*, lượng bằng nhau.

#### **9. Kinh trị đại tiện bí kết:**

- *Cao da trâu* 3 tấc, *Hành trắng* 1 nắm. Sắc với 4 bát nước còn 1 bát rưỡi, mà uống.

- Phương trên, hòa vào 1 chén mật mà uống thì ỉa được.

#### **10. Kinh trị bí đại tiện và chữa người già bị phong hư mà táo bón:**

*Bồ kết* lâu ngày, đốt tồn tính, đổ ra đất, úp bát lại 1 đêm, tán nhỏ, hòa với rượu uống mỗi lần 1 muống, vào lúc đói.

#### **11. Kinh trị đại tiện bí vì phong:**

*Tật lê* sao 2 lạng, *Hạt Bồ kết*. Bỏ vỏ tẩm mỡ hoặc váng mỡ mà nướng, 5 đồng cân, tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân, uống với nước trà hoặc lã nước muối. Phương khác chỉ dùng *Bồ kết* không dùng *Tật lê*.

#### **12. Kinh phương: Trị đại tiện bí vì phong vì khí:**

*Hạt cải củ* 1 vốc, ngâm nước nghiền nhỏ, hòa với bột *bồ kết* 2 đồng, mà uống.

#### **13. Phép thông khoa bằng dầu:**

*Hành trắng*, giã nát lấy nước bôi khắp người ngoài cái ống tre dút vào lỗ đít, lại lấy dầu mè bằng nửa phần nước hành, hai thứ trộn đều đổ vào trong bong bóng heo, khiến người bệnh nằm ngửa, co chân lên đưa nước thuốc trong bong bóng heo dốc vào trong ống tre cho chảy lỗ đít, là ỉa được ngay.

#### **14. Thông khoan bằng mật ong:**

Dùng *mật ong* cô đặc như keo, thừa lúc đang nóng vắt thành thoi dài bằng ngón tay, chấm bột tạo giác vào đầu nhọn, dút vào lỗ đít, chốc lát thì ỉa ra được phân táo.

- *Nôn lá dong* dùng hành giã nát bôi vào cuống lá ấy mà dút vào lỗ đít, là ỉa được ngay.

#### **15. Thông khoan bằng mật heo:**

Dùng 1 cái *Mật heo*, đổ bớt một phần nước mật, gia giấm ngon vào trộn đều, dùng ống dút vào lỗ đít rồi tiếp cái mật vào ống tre cho nước chảy vào một chốc là ỉa được ngay.

#### **16. Thông khoan bằng gừng:**

Một củ *gừng*, cạo bỏ vỏ, gọt thành hình ngón tay, bôi nước muối vào, dút vào lỗ đít, là ỉa được ngay.

### **XVIII - BÍ ĐẠI TIỂU TIỆN**

Bí đại tiểu tiện là sự bài tiết không thuận lợi, nêu theo phương pháp sau đây mà chữa.

#### **1. Kinh trị bí đại tiểu tiện 5, 6 ngày:**

Tìm bát con *Bọ hung* to trong đồng cốt trâu, phơi râm cho khô rồi cắt để dành. Lúc thì lấy con để trên miếng ngói đốt lửa sấy khô, tán nhỏ hòa vào trong nước mới múc



mà dùng, nếu chỉ bí đại thì dùng nửa phần dưới, nếu chỉ bí đại tiện thì chỉ dùng nửa phần trên, nếu bí cả hai đại tiện thì dùng nguyên cả con, rất công hiệu.

- *Mật ong*, 1 bát cho vào 2 đồng cân Phác tiêu, đổ vào một bát nước sôi hòa đều mà uống, rất công hiệu.

**2. Chứng quan cách không thông (nuốt không xuôi, ợ không thông) bụng đầy trướng uống thuốc không khỏi.**

- *Củ tỏi* nướng chín, bỏ vỏ ngoài, bọc bông lại, đút vào lỗ đít, là thông ngay.

**3. Kinh trị đại tiểu tiện bí đã mười ngày phình bụng trướng lên gần chết, mọi thuốc không công hiệu.**

- *Hột Vồng vang*, dùng 5 đồng cân sắc uống, chưa thông lại cho uống lần nữa.

**4. Kinh trị bí đại tiểu tiện, bụng dưới đau quặn, không kể bệnh mới hay đã lâu đều công hiệu:**

- *Kinh giới, Đại hoàng*. Hai vị đều bằng nhau, tán nhỏ, liều dùng 3 đồng cân, bí đại thì giảm nửa đại hoàng, bí ỉa thì giảm nửa kinh giới, uống với nước nóng.

**5. Kinh trị đại tiểu tiện không thông, uống các thuốc mà không công hiệu:**

- *Củ rễ quạt*. Giã sống vắt lấy nước cốt 1 bát cho uống là thông ngay.

- *Chua me đất, Mã đề*, 1 nắm, giã vắt lấy một bát nước, cho vào 1 đồng cân đường cát mà uống, đại tiểu tiện thông là khỏi.

- *Hành trắng*, giã nát hòa với giấm thanh dặt vào lỗ rốn, dùng ngải cứu đốt 7 mối là thông ngay.

- *Hạt cau già*, tán nhỏ, mỗi lần dùng hai đồng cân, nửa mật nửa nước, sắc lên cho uống. Hoặc nước tiểu trẻ em sắc với hành trắng mà uống.

- *Bồ kết*, đốt tán nhỏ, mỗi lần dùng 3 đồng cân, hòa với nước cháo mà uống. Hoặc dùng nhiều bồ kết bỏ vào nồi đốt cháy xông vào lỗ đít.

- *Ba đậu, Hoàng liên* đều 5 đồng cân, tán nhỏ, nhào với nước làm bánh trước lấy hành và muối giã nhỏ vắt lấy nước, nhỏ vào lỗ rốn đặt bánh thuốc lên trên, để lá ngải (lâu năm) lên mà cứu 27 mối là thông ngay.

- *Tổ ong*, đốt cháy tán nhỏ, mỗi lần dùng 2, 3 đồng cân, uống với rượu, ngày hai lần.

- *Cút thỏ nằm để vào rốn, giò nước lạnh vào hồi lâu khi thối vào sẽ thông ngay. Hoặc dùng cút chuột dục tán nhỏ dấp vào rốn, giò nước lạnh cho thối vào.*

- *Hành*, giã nát, 1 bát. Nước 2 bát, sắc còn 1 bát lọc bỏ bã cho uống ấm thì thông ngay.

- *Lá đào* 1 nắm to, rửa sạch giã nát cho vào nước mà vắt lấy nước cốt để uống, rất hay.

## XIX - TRỊ RÒ

(*Trĩ lậu*)

Trĩ rò hay mạch lươn là chứng trong và ngoài hậu môn đều mọc mụn, nếu mọc mọc mà không vỡ mũ gọi là "trĩ", lở loét chảy máu mũ, chảy nước vàng gọi là "trĩ lậu", rò, hay "mạch lươn". Cho nên trĩ là thuộc thực, chứng nhẹ, mạch lươn là thuộc hư, chứng nặng. Sách Nội kinh có chia làm 5 chứng tuy tình trạng cùng tên gọi khác nhau nhưng căn bản đều do ham ăn đồ hậu vị cay nóng, hoặc do rượu trà đậm đặc, lo nghĩ uất nhiệt tích độc mà sinh ra. Búi trĩ mọc kín trong hậu môn hoặc lòi ra ngoài, độc nặng thì búi to, độc nhẹ thì búi bé, to thì giống như cái mồng gà, hoa sen, quả đào, bé thì giống như cái vú bò, quả tim gà, hay nhân

hạt đào, hoặc chảy máu mủ, khi đi khi ngồi thì rất đau đớn khổ sở, lâu ngày không khỏi sẽ sinh trùng.

Về phép chữa không ngoài phép *thanh nhiệt, lương huyết, sát trùng*, là chủ yếu.

### 1. Kinh trị 5 chứng trĩ.

- . Trĩ ngoại thì đi ngoài máu ra trước phân.
- . Trĩ nội thì đi ngoài trong phân có máu và lõi trơn trê.
- . Thử trĩ thì chung quanh hậu môn mọc mụn như đuôi chuột.
- . Nuy sang là đầu hậu môn lở thủng lở loét.
- . Trùng trĩ thì lỗ đít có trùng... đều dùng chữa được cả.

*Hoa hòe, Kinh giới, Chỉ xác, Lá ngải cứu*, đều 1 nắm, cho vào 3 đồng cân bột phèn chua, dùng lá chuối bít kín miệng nồi, nấu sôi 5 - 7 dạo, nhắc xuống chọc 1 lỗ cho hơi bốc lên, để xông lỗ đít, đến lúc nước ấm ấm dùng nước ấy rửa đít, làm vậy vài ngày thì bệnh khỏi hẳn.

### 2. Kinh trị bệnh trĩ mới phát:

*Rau sam*, luộc chín cho ăn nhiều, lại lấy nước luộc ấy mà xông rửa trĩ, trên dưới 1 tháng thì thu kín miệng mà khỏi bệnh.

### 3. Kinh trị bệnh trĩ mạch lươn, không cứ lâu ngày hay mới phát, 30 năm cũng kiến hiệu:

*Tua sen* 1 lạng rưỡi, *hạt bìm bìm đen*, tán nhỏ, rây lấy lớp đầu 1 lạng rưỡi, *Đương quy* 5 đồng. Đều tán nhỏ, liều dùng 2 đồng cân, uống với rượu vào lúc đói, năm ngày là kiến hiệu, kiêng ăn đồ cay nóng.

### 4. Kinh trị bệnh trĩ mạch lươn mới phát, rất công hiệu:

- *Kén tầm* 2, 3 cái. Cắt móng tay người đàn ông dồn đầy trong kén, ngoài dùng tóc trẻ con buộc chặt đốt tồn tính tán nhỏ, hòa với mật bôi vào chỗ lở.

- Ngày 8 tháng chạp (âm lịch) lấy *mật trâu đen*... nhét *hạt hòe* vào cho đầy phơi râm 100 ngày, mở ra mà dùng, mỗi lần dùng 10 hạt, uống với rượu vào lúc đói, rất hay.

### 5. Kinh trị bệnh "thử trĩ" (có mụn chảy mủ như vú chuột) đau nhức nằm ngồi không được, mọi thứ thuốc đều không công hiệu.

Ốc bươu 8, 9 con, mỗi con đều cạo vảy ở miệng ra bỏ vào một ít phèn chua rồi đập lại, chôn xuống đất 1 đêm, khi chôn nhớ để ngửa miệng trở lên, sáng hôm sau sảy lên, dùng lông gà, nhúng nước trên vảy ốc mà phết vào chỗ lở 5, 7 lần là hết đau, mà lành.

### 6. Kinh trị bệnh trường trĩ, khí trĩ (có mụn ở trực tràng), máu mủ đầm đề:

- *Xuyên sơn giáp* 1 lạng, đốt tồn tính, *Nhục dẫu khẩu* 3 quả. Đều tán nhỏ, mỗi lần dùng 3 đồng cân, uống với nước cơm vào lúc đói, người hư nhược thì thêm *Da nhím chồn* đốt ra tro tán nhỏ, bệnh lành thời thôi.



Vây con trút (*Xuyên sơn giáp*), lấy 3 hàng vây ở chỗ cuống đôi, đốt tán nhỏ, cho vào tí *xạ hương*, hòa với nước trà mà uống, cận thì bôi vào chỗ lở.

**7. Kinh trị bệnh trường trí (trí nội) ra máu lâu năm không khỏi:** - *Cò tháp bút*, 2 lạng, *Chỉ xác* 2 lạng, *Can khuông*, 1 lạng, *Đại hoàng*, 2 đồng rưỡi. Đều sao đen tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đồng cân, uống với nước sôi.

**8. Kinh trị chứng trí mạch lươn ra máu:**

- *Ích mẫu tươi*, giã vát lấy nước cốt cho uống.

- *Lá ké dậu ngựa*, hái ngày mồng 5 tháng 5 âm lịch, tán nhỏ liều dùng 1 đồng cân, uống với nước, rất hay.

- *Rom lúa nếp*, đốt ra tro, ngâm nước nóng rồi đem ngâm chỗ đau 3 - 5 lần, là kiến hiệu.

- *Đậu đỏ* 3 thăng, *Giấm* 5 thăng. Nấu chín, phơi khô, lại tẩm lại phơi, tẩm hết giấm thì thôi, tán nhỏ, mỗi lần dùng 3 đồng cân, uống với rượu, ngày 3 lần.

- *Củ kim cang*, *Củ ráng* (*quản chúng*). Đều bằng nhau, đốt qua cạo bỏ vỏ ngoài tán nhỏ, mỗi lần dùng 3 đồng cân, uống với rượu lúc đói, khỏi bệnh và đại bổ ích.

- *Hành trắng* 3 lạng, nấu lấy nước để xông, rửa công hiệu; hoặc chua me đất 2 nắm, nước 2 thăng sắc lấy phần nửa, ngày uống 3 lần.

**9. Kinh trị 5 loại trí ra máu:**

*Mộc nhĩ cây dậu*, nấu canh ăn no vào lúc đói, 3 ngày cho ăn 1 lần, đợi chỗ lở bông nhiên đau như chim mổ, lấy đậu đỏ 1 thăng, giã lẫn nhau gói làm hai túi đem nấu, thừa lúc nóng ấy thay đổi mà ngồi lên trên thì khỏi. Hoặc dùng mộc nhĩ cây hòe tán nhỏ, mỗi lần dùng 3 đồng cân, uống với rượu, lúc đói, ngày 3 lần.

**10. Kinh trị bệnh trí ra máu:**

*Lá hòe* 1 cân. *Đồ chín*, phơi khô, nấu thay nước chè uống lâu ngày sẽ khỏi bệnh và còn sáng mắt.

**11. Kinh trị 5 loại trí, bất cứ trí nội, ngoại, đều chữa khỏi:**

- *Mai ba ba* (*Cua đinh*) chữa chứng mẩu trí: lỗ dít sưng mụn lòi ra, có mù như vú chuột.

- *Da nhím* chữa chứng tấn trí: Lỗ dít sưng mụn lòi ra có mù.

- *Tổ ong tâng* chữa chứng mạch trí: lỗ dít có nhiều mụn, ngứa đau.

- *Xác rắn* chữa chứng huyết trí: đi ngoài bắn ra máu tươi.

- *Móng chân giò heo* bên trái chữa chứng trắng trí: lỗ dít nổi mụn, lòi tròn trên ỉa ra máu.

Các vị đều bằng nhau, đốt ra tro tán nhỏ, trộn đều nhưng tùy loại trí mà dùng gấp bội lên 1 phần vị chủ được ấy, liều dùng 2 đồng cân, uống với nước giếng mức lúc sáng sớm. Có phương *Xạ hương* (chút ít).

**12. Kinh trị chứng "thứ bao thạch", thịt dòn ra như hạch chuột đau buốt mà chưa thành mụn.**

- *Lá trắc bá*, giã đắp vào, lại dùng muối rang nóng bọc vào giẻ mà chườm, hơi thấu vào thì tiêu.

- *La trác bá*, nấu với nước phèn chua, phơi khô. *Cước bẹ* móc đốt ra tro, đều dùng lạng. *Hoa hòe* sao cháy 2 lạng, cùng tán nhỏ, liều dùng 3 đồng cân, uống với rượu lúc đói.

**13. Truyền trị bệnh "Thử nhũ trĩ", thịt dòn như vú chuột bất luận đã lâu hay mới phát dùng nhiều thuốc không công hiệu.**

- *Nghê rậm*, lấy nhiều cho vào nồi đất đổ nước vào, lá chuối bịt kín miệng nấu sôi rồi trở một lỗ để xông vào mụn trĩ, lúc hết hơi, nước còn ấm thì rửa lành.

- *Tráp* 1 quả to, bỏ ruột, *Ba đậu* 3 đồng cân, bỏ vỏ nghiền nát. Nhét ba đậu vào trong ruột quả tráp, lấy dây buộc chặt lại, bỏ vào nồi đất, đổ giấm vào nấu cho cạn khô, rồi lấy quả chập phơi khô tán nhỏ mỗi lần dùng chút ít, rắc lên giấy mà dán vào mỗi ngày thay một lần, lúc thay nấu nước hoa hòe mà rửa rồi lại dán giấy thuốc khác, dán hết cho cục thịt thừa ở trong là thôi. Nếu chỗ trĩ cứ chảy nước lâu ngày thì dùng nước miếng hòa với thuốc tán mà đặt vào đầu miệng lỗ, sẽ phá vỡ, tiêu hết.

**14. Truyền trị bệnh trĩ đã hàng chục năm không khỏi :**

*Mật gấu*, bôi vào là rất hay, trăm thứ thuốc đều không bằng:

**15. Kinh trị chứng trĩ mạch lươn chảy nước:**

*Bọ hung* dùng 1 con, giết chết, phơi râm hoặc sấy khô, cho vào ít băng phiến tán nhỏ, nấu nước phèn chua rửa sạch chỗ lở trước rồi dùng thuốc bột quấn vào giấy đem đút vào lỗ mạch lươn, dần dần thịt mới sẽ sinh ra và tự đẩy thuốc ra ngoài. Hoặc không dùng băng phiến cũng được.

**16. Trị bệnh trĩ đau nhức không chịu nổi:**

*Rết* to đầu đỏ chân dùng 3, 4 con nấu chung với 1 bát nhỏ *Dầu mè*, sôi hai ba dạo, *Ngũ bội tử* tán nhỏ dùng 2, 3 đồng cân. Hai vị ngâm chung trong lọ, cất kín, đến lúc dùng lấy dầu bôi vào thì hết đau lập tức.

Hoặc dùng con *rết* đốt tồn tính tán nhỏ mà bôi cũng hay, hoặc chỉ dùng dầu ngâm *rết* mà bôi cũng được.

- *Biển súc*, giã vát lấy nước cốt 1 thăng mà cho uống luôn, chưa khỏi lại uống tiếp; hoặc trộn với bột làm bánh mà ăn, ngày ăn 3 lần là kiến hiệu.

- *Rau giấp cá* 1 nắm, nấu nước cho xông, ngâm rửa, bã dịt vào chỗ đau. Hay quả chập nướng chín thừa đang nóng đem chườm vào, làm hết 7 quả là lành. Hoặc dùng

- *Chỉ xác* tán nhỏ, bỏ vào nồi đổ nước, nấu sôi 100 dạo mang ra mà xông, đợi nước ấm, ngày ba lần, đến lành thì thôi.

- *Lá hẹ* giã nát, vát thành bánh thường ngồi lên trên rất hay. - *Lá hẹ* 1 nắm, dùng nồi đất đổ nước vào nấu sôi lên, bỏ nắm hẹ vào nấu lá chuối bịt kín nồi, chọc thủng một lỗ, ngồi lên trên và xông lúc nước âm ấm thì rửa 2 - 3 lần.

- *Bồ kết* nấu xông, sau lấy mật con ngỗng hòa với bột *Bạch chỉ* dịt vào là lành ngay.

- *Giấy trứng tâm* (đã nở con rồi). Lấy một số khá nhiều, đốt ra tro tán nhỏ, uống với rượu vào lúc đói, người khỏe mạnh mỗi lần uống 2, 3 đồng cân, người yếu thì mỗi lần uống

một đồng. Ngoài dùng nhện hùm 1 con, hoa kim ngân 3 đồng, đất sét bọc ngoài nung đỏ suốt lấy ra để nguội, đập vỡ lấy 2 vị nghiền nhỏ, lấy gọng thái lái chấm thuốc bột chấm vào lỗ lở, đến lành thì thôi. Nếu chỗ lở đau lắm thì dùng quả cà già nát hòa vào chút ít băng phiến, bôi vào chỗ đau, không có quả thì dùng rễ cà, cũng công hiệu.

- *Nghệ*, tán nhỏ, hòa với nước mà đắp vào hoặc mỡ nghệ mà bôi vào, là tiêu.

- *Hạt giần sàng* (Xà sàng tử) nấu nước xông mà rửa cũng công hiệu. - *Hạt mè* nấu nước rửa cũng tiêu. *Kinh giới* nấu nước ngày thường rửa cũng được.

- *Mật trăn* mài tan với dầu mè mà bôi vào là công hiệu ngay, bí đao nấu nước ngày thường rửa cũng tốt, hoặc dùng xương con lươn tán nhỏ đốt ra khói mà xông, cũng lành.

- *Bầu dăng* 3, 5 quả dùi lỗ lớn bằng đầu ngón tay, bỏ vào nồi nấu chín, mỗi lần dùng 1 quả, lấy cái ống tre một đầu cắm vào lỗ quả bầu, đầu kia hướng vào lỗ đau mà xông, nguội thì đổi quả khác, đến lành thì thôi.

#### **17. Kinh trị chứng phong trĩ sưng đau, lúc phát lúc không:**

*Bạch cương tàm* 2 lạng, tán nhỏ, bỏ dầu, chân rửa sạch, sao vàng tán nhỏ, dùng *Ô mai* nấu chín bỏ hạt, giã nát làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 5 viên, sắc 5 lát gừng với nước và mật mà uống vào lúc đói, khỏi bệnh thì thôi.

#### **18. Truyền trị năm loại trĩ đau nhức:**

- *Hạt mùi* sao thơm tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đ. uống với rượu vào lúc đói, vài lần là kiến hiệu.

- *Hạt ngò ri*, 1 vốc, *Chỉ xác* 3 lạng, bỏ ruột và sao, *Bồ kết* 1 quả bỏ vào và nung. Cùng tán nhỏ luyện mật làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 30, 40 viên, uống với nước cơm lúc đói, khỏi bệnh thì thôi.

#### **19. Kinh trị trùng ăn loét ở ruột cùng (thấy ruột lòi ra là chết):**

- *Móng chân ngựa*, đốt tán nhỏ hòa với mỡ heo, gói lụa nhét vào lỗ lở mỗi ngày 3 lần là lành.

- *Móng đeo chân giò heo*, đốt ra tro tán nhỏ bôi vào rất hay.

#### **20. Chứa lòi trôn trê, chảy nước, ngứa tức là có trùng:**

- *Ngải cứu*, khô 1 nắm, *Gừng* tươi 2 lát. Sắc nước uống. Ngoài lại dùng gừng, lá ngải, rễ xoan nấu ra nước đậm, đang nóng thì xông, nước ấm thì rửa 5, 6 lần là khỏi.

- *Lá đào* 1 bó giã nát, cho vào nồi đổ nước đầy bịt kín lá chuối cột kỹ nấu sôi 2, 3 dạo trở một lỗ trên miệng mà xông chỗ đau, có trùng thì trùng bò ra.

- *Cỏ nọ áo*, *Hạt cau rừng*, *Rễ* hoặc *lá thạch lựu*. Nước chảy về phía đông 1 bát. Sắc uống, đợi trùng chết, chỗ lở kín miệng thì thôi uống.

- *Hạt bìm bìm*, sao nghiền lấy lớp bột lần đầu 1 lạng. Dùng thịt heo 4 lạng, nung chín, chấm thuốc bột mà ăn cho hết, lấy nước gạo trắng 3 bát uống dần thấy trùng sắc trắng ra là tòi, kiêng uống rượu, dâm dục, ăn đồ nhờn béo.

**21. Kinh trị bệnh trĩ có trùng, ngứa ra hoặc ra máu có mủ:**

Vỏ cây hòe, bỏ vỏ mỏng ngoài, lấy thật nhiều thớ trắng trong, sắc đặc, trước xông sau rửa, sau một thời gian lâu muốn đi đại tiện, thời thường có trùng ra, làm như vậy vài ba lần là khỏi, lại lấy vỏ trắng cây hòe, giã mềm như bông đắp vào lỗ dít cũng công hiệu.

**22. Kinh trị bệnh trĩ có trùng, mót rặn đi ngoài ra không được:**

Hạt cau rừng tán nhỏ, liều dùng 2 đồng cân, uống với nước sôi lúc đói, kiên hiệu dần dần, khỏi thì thôi.

**23. Kinh trị 5 chứng trĩ các chứng mạch lươn.**

- *Kim ngân hoa*, hoặc cành lá, rễ, không kể nhiều ít, cho vào nồi tẩm rượu và sấy than một đêm, lấy ra phơi khô tán nhỏ, lại dùng kim ngân sắc nước hòa với rượu mà khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 50 đến 100 viên, uống với rượu nhạt, rất có hiệu quả.

- *Kim ngân hoa*, tán nhỏ dùng hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 50 viên, sắc nước chỉ xác mà uống lúc đói, đại tiện ra máu thì uống nước hạt *Mần tưới*, *Lá Trắc bá*, *Chỉ xác*, đều 1 lạng tán nhỏ, uống mỗi lần 2 đồng cân với nước cơm vào lúc đói.

**24. Kinh trị 5 loại trĩ:**

*Hạt cải* tán nhỏ, tẩm với nước và mật dịt vào chỗ đau, khô lại thay miếng khác là công hiệu.

**25. Kinh trị bệnh rò có nhiều chỗ thông nhau:**

- *Bán hạ*, tán nhỏ, hòa với nước đắp vào ngày 2 lần là công hiệu.

**26. Kinh trị chứng mạch lươn, thủng lỗ chảy nước và chứng lòi trôn trê (lòi dom):**

- *Xương ống chân hổ* 2 đốt, bôi mật nướng vàng đỏ, tán nhỏ, nấu bánh làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 20 viên, uống với rượu vào lúc sáng sớm rất hay.

- *Tổ ong tàng* hình như quả mướp 1 cái, nếu không có cái nhỏ thì dùng cái to, nướng vàng tán nhỏ, sắc vào nếu chỗ lở mà khô thì dùng mỡ heo mùa đông trộn thuốc, thường bôi vào.

- *Úc mai rùa*, *Mai ba ba*, *phèn chua*, đều đốt tồn tính, đều bằng nhau tán nhỏ, rắc vào chỗ đau là lành.

**27. Kinh trị chứng tửu trĩ lòi trôn trê (vì uống rượu mà sinh trĩ):**

- *Xơ mướp* đốt tồn tính, tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đồng cân, uống với rượu vào lúc đói rất hay.

**28. Kinh trị 5 loại trĩ lòi trôn trê trăm phương không kiến hiệu:**

*Chuột xạ (Chuột chù)* 1 con, *rết* 1 con. Bỏ nguyên cả con vào trong nồi, dây vung lại, ngoài nồi lấy đất bùn nhồi với trấu cho dẻo mà trát một lớp dày độ 1 tấc, bỏ vào lửa hầm một đêm, lấy ra đợi nguội rồi mở nồi lấy ra thuốc tán nhỏ, rắc vào chỉ 4 lần là lành.

## XX - LÒI·DOM (TRÔN TRÊ)

Lòi dom là đầu ruột cùng lòi ra ngoài. Lỗ dính với ruột già có quan hệ gốc ngọn có tương quan biểu lý với phế, phế nhiệt thời ruột bế tắc không thông, phế hư thì ruột lòi ra không thu vào. Thế nên nguyên nhân sinh ra bệnh lòi tròn trê hoặc vì có chứng tràng phong hạ huyết, hoặc bị trĩ, mạch lươn uống nhiều thuốc hàn lương quá mà lòi ra ngoài, hoặc do đi lý lâu ngày rặn nhiều quá mà lòi ra, hoặc sản phụ lúc đẻ phải rặn nhiều quá cũng có trẻ con do hò hết giận dữ và đi lý lâu ngày hư yếu bên ngoài mà lòi ra.

Phép chữa phải xét rõ từng bệnh chứng mà xử lý.

### 1. Kinh trị lòi tròn trê đi lý lâu ngày:

- *Quả trấp* 2 quả, mài vào đá cho bằng, nhúng vào mật ong nướng vàng, thừa lúc đang nóng chườm vào, nguội lại thay cái khác, làm đến thụt vào thì thôi.

### 2. Kinh trị bệnh lòi tròn trê lâu ngày không thụt vào:

- *Lá sen* (lấy loại lá mọc là là trên mặt nước), sấy khô tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân, uống với rượu, lại dùng lá sen khác, rắc thuốc tán ấy lên trên mà ngồi, rất hay.

- *Bồ kết* 5, 6 quả, đập nát cho nước vào, giã nhỏ vắt lấy nước cốt mà chấm, sẽ thụt vào.

- *Hoa hòe* nấu nước nóng mà xông, khi nước ấm thì uống và rửa, vài ngày lại thụt vào.

- *Bèo tía* phơi khô tán nhỏ dịt vào.

- *Lá hẹ* cắt nhỏ trộn với giấm xoa nóng, dùng lụa gói làm 2 gói thay nhau mà chườm sẽ khỏi.

- *Cua đinh* (Ba ba) 1 con luộc chín mà ăn thịt, còn nước luộc ấy đem rửa chỗ đau, xương đầu nó đốt tồn tính, tán nhỏ rắc lên, là thụt vào.

- *Nhễn nhễn* 7 con đốt tồn tính tán nhỏ trộn với dầu mè bôi vào, rất hay.

- *Cò hy thiêm* giã nát trộn với giấm, nặn thành bánh hơ lửa nóng mà đắp vào nguội thì thay.

- *Củ gai* đập giập nát, nấu sôi, lúc đang nóng thì xông, nước ấm thì rửa là công hiệu. Hoặc *Cỏ tháp bút* đốt tồn tính tán nhỏ, xúc vào rồi lấy tay đẩy lên, là nó thụt vào.

- *Đất vách dăng đông* đã lâu năm, tán nhỏ rắc vào, ngoài lấy bồ kết nướng nóng ép lên, quả này nguội thay quả nóng khác, rất công hiệu.

- *Hương phụ mễ*, *Hoa kinh giới* tán nhỏ đều bằng nhau mỗi lần uống 1 đồng cân; lại dùng mỗi vị 1 đồng cân, đổ 1 bát nước nấu sôi 10 dao, đổ ngâm và rửa.

- *Quả hòe*, *Hạt hòe*. Các vị bằng nhau tán nhỏ, trộn với tiết dê tươi vắt lại một cục phơi khô, đến lúc dùng lại tán nhỏ ra, mỗi lần dùng 2 đồng cân, uống với rượu vào lúc đói.

- *Hạt giần sàng*, *Cam thảo*. Đều 1 lạng tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân uống với nước sôi ngày 3 lần và dùng thuốc tán rắc vào.

- *Xương hổ* đốt tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân, uống với nước ngày 3 lần rất hay.

- *Bồ hong, Cứt chuột* cho vào nồi mà đốt ra khói, bồ trí cách ngồi lên mà xông, rất hay.
- *Bồ hoàng tán nhỏ*, trộn với mỡ heo dịt vào, ngày thay vài ba lần.

### **3. Chữa sưng đau muốn thành bệnh trĩ.**

Dùng dao mổ heo mài lấy 1 bát nước cho uống rất hay.

- *Rau sam, Chua me đất*. Đều dùng mỗi thứ 1 nắm, nấu sôi để xông và rửa ngày 3 lần.
- *Thỏ ty tử* sao đen tán nhỏ, trộn vào lòng trắng trứng gà mà đắp. Hoặc dùng củ gai, già sống, ngồi lên trên cũng hay.